

## Tháng 4, 2014 – Phần 2

### Tạ Tình Đỗ Dung

Thời con gái mộng mơ, những buổi sáng nắng ngời trên sân thượng, thả hồn theo những cụm mây trắng; những chiều mưa khoác chiếc áo toi, lang thang trên những con đường dài có lá me bay; những đêm buồn nằm ôm chiếc cassette, chơi vui với những khúc nhạc tình để hoặc thôn thức hoặc mỉm cười vu vơ với cái đình màn...

Tuổi con gái ôm ấp nhiều hoài bão, ngẩng mặt nhìn lên đi tìm thần tượng, thắc mắc trong lòng không biết người ấy sẽ là ai, một nửa kia đâu. Tôi ở đây còn chàng ở nơi đâu! Với lòng đa sầu, đa cảm, tính tình lãng mạn, chất ngất đam mê, tôi vẽ cho tôi một mẫu người trong mộng, để rồi – “Ai đi tìm ai suốt đời” – Có những lúc tưởng như là tình yêu nhưng chỉ là cái bóng. Có những lúc tưởng như gặp người trong mộng nhưng mộng lại vỡ tan.

Một buổi chiều đúng lúc ngang nhà chàng thì cơn mưa ập đến, mưa Sài Gòn, mưa tháng sáu. Em đến thăm anh một chiều mưa, không mơ màng như “Em Đến Thăm Anh Một Chiều Mưa” của Tô Vũ mà ướt lướt thướt, ướt tả tơi. Ông Tư bà Nguyệt đã đợi sẵn đâu đó để xe sợi chỉ hồng. Chàng không phải là người toả hào quang nhưng ở chàng tôi tìm được nơi nương tựa, một sự che chở và một tình yêu tuyệt đối. Chàng là anh họ của một nhỏ bạn cùng lớp ở Trung Vương, âm thầm để ý tôi từ năm cuối trung học, nhưng dưới mắt con bé mười tám còn nhiều cao vọng, chàng không lọt được vào tầm nhìn.

Sau đám cưới chúng tôi có một tuần lễ thần tiên trên Đalat, một năm sau con gái Hạnh Quyên chào đời, cùng thời gian tôi ra trường với mảnh bằng Dược sĩ. Cuộc đời tưởng cứ êm đềm trôi, tôi yên phận cho thuê bằng để ở nhà lo cơm nước cho cha con Anh Giáo. Chúng tôi sống thật Hạnh Phúc, cái Hạnh Phúc nhỏ bé, tầm thường, để rồi hai năm sau có thêm thằng bé Thiên Khôi. Chúng tôi chỉ mong một mái ấm và một đàn con xinh.

Nhưng... 30/4/1975... cha đi học tập, chồng đi cải tạo. Mới hai mươi mấy tuổi đầu, một nách hai đứa con thơ, tôi bị quăng vào đời thật tàn nhẫn... Một chiếc xe đạp mini, con ngồi ghế nhỏ đằng trước, con ôm lưng mẹ đằng sau, hai bên ghi đông hai giỏ cói, tôi trải miếng ni lông ở vỉa hè thương xá Tax, mua bán, bán mua... thế mà cũng chả yên thân, người ta muốn làm đẹp thành phố nên dí súng AK vào đầu đuổi đi. Tôi lang thang, lẩn lộn trong những khu vực chợ trời để kiếm sống. Bên Nội có đó, bên Ngoại còn đó mà nào dám để lụy phiền. Ai cũng còn gánh nặng phải mang. Ai cũng ngỡ ngác, tang thương trước cảnh đổi đời. Những đêm nằm ôm hai con thơ mà nuốt nước mắt, xót xa phận mình, thương chồng và cha đang nhọc nhằn trong trại cải tạo. Nhưng biết làm sao, cái đau chung của cả một dân tộc, mọi người đều trôi nổi theo vận nước nổi trôi.

Trời Sài Gòn không còn đẹp, nắng không còn tươi, cảnh vật ủ ê khoác lên màu xám. Một ngày, cũng với tâm trạng ngậm ngùi đó, tôi thơ thẩn lên thương xá Tam Đa, đánh liêu mươn một quây nhỏ trong gian hàng của Phạm Mạnh Cường, thế rồi... may, thôi, vẽ... tận dụng hết các nghề tay trái của mình để kiếm gạo nuôi con.

Như Hảo chia cửa hàng của chị làm năm phần, ngoài cùng là hai quầy nhỏ, tôi một bên, hai chị em Vân Ly một bên. Đằng sau tôi là quầy hàng của Nhã Ca, có cô em Bội Hằng tươi vui, nhí nhảnh, khôn lanh. Đối diện với Nhã Ca là gian hàng của vợ chồng NXH với cô vợ khéo léo, nhanh nhẹn, đảm đang. Còn Như Hảo giữ lại một quầy lớn nhất trong cùng. Nhớ lại khoảng thời gian đó tôi thấy cũng vui vì tự nhiên mình lại lọt vào nơi toàn là văn nghệ sĩ. Thỉnh thoảng được tiếp chuyện với nhà văn Mai Thảo, nhà thơ Trần Dạ Từ. Lâu lâu được đến nhà anh chị Phạm Mạnh Cương để thưởng thức bánh bột lọc và món nhậu tôm khô củ kiệu tuyệt cú mèo của Mẹ. Đạo phong trào bán áo thung vẽ, bên Nhã Ca và NXH thuê người vẽ toàn các nhân vật Disney, Cartoon, còn tôi... vẽ lấy! Buổi tối sau khi ru con ngủ là ngồi vẽ, cũng hình thiếu nữ mà hôm nào vẽ đẹp thì “Chợt đáng buồn xưa động mắt em” ( Thơ Cung Vĩnh Viễn). Hôm nào coi không được thì “Ác quỷ hiện hình khi trăng lên”. Khi mệt quá khoắc đại mấy vòng tròn như huy hiệu Olympic, thế mà thò cái nào ra là bán liền cái đó vì... “unique”! Lúc khám khá vẽ một mình không xuê tôi phải giao bớt cho lũ em, đề tài tự do, Phương Nam hồi đó cũng giúp chị rất đắc lực, lúc vẽ Thăng Hè, lúc vẽ con sên, con ốc hoặc một đám lá vàng rơi... đến khi thấy tác phẩm của mình đi ngoài phố cô nàng khoái chí về khoe.

Chẳng được bao lâu, nhà mẹ bị đánh tư sản mại bản, nhà con bị đánh tư sản kinh doanh. Mẹ phải mua một túp lều lá hôi hương để khỏi đi kinh tế mới. Con phải ngồi nhà để lãnh thù may. Rồi cũng đến một ngày chồng được tha về, tôi phải ra quận để làm giấy bảo lãnh và cam kết sẽ giáo dục chồng (!) Những ngày tháng vụn rời kế tiếp, ngom ngóp lo âu. Chàng được sở giáo dục điều về dạy ở một trường cấp hai tại quận mười một với đồng lương chỉ đủ cho một người ăn quà sáng. Ngày ngày cong lưng đạp xe đi làm, thỉnh thoảng được phân phối một miếng thịt heo khoảng hai lạng (200g) buộc tòn ten bằng sợi lạt cói. Ngoài giờ làm việc chàng phải chở vợ đến nhà khách hàng để nhận và giao đồ thù may. Hai vợ chồng ráng chặt chiu dành dụm, kiếm đủ một chỉ đi mua một chỉ, gom đủ mười chỉ đổi lấy một cây. Thì thảo nhỏ to tìm đường vượt biên, chúng tôi cũng bị mất mát vài phen nhưng may không bị bắt.

Cuối cùng Tháng Tư năm 1980, chúng tôi cũng ra khơi trên một chiếc ghe lồng mỏng manh, nhỏ bé vượt đại dương. Đến bến bờ tự do với hai bàn tay trắng, chúng tôi phải làm lại từ đầu, vất vả cực nhọc từ sáng sớm đến nửa khuya, làm việc quần quật để lo cho tương lai. Thời cuộc đầy đọa, phát lên như điều gặp gió... năm 1983 ra đời thêm chú bé Lam Sơn. Điều lên vun vút... rồi điều lại đứt dây, tay trắng lại hoàn trắng tay!!

Gửi các cháu lại cho ông bà ngoại và các dì trông nom, hai vợ chồng lại dắt nhau đi tìm đất mới. Chỉ vì vụng tính, kém suy nên bao nhiêu tiền của như nước lũ ra sông, tôi nhìn các con mà đau lòng xót ruột. May mắn thay các cháu cũng nên người. Tôi nhìn chàng thương xót, chàng nhìn tôi xót xa, chúng tôi an phận làm nghề lao động, chen vai thích cánh với lực lượng thợ thuyền Mỹ và Mỹ đen. Những đêm dài khó ngủ, vùi đầu vào ngực chồng khóc tức tưởi, chàng cũng chỉ im lặng thờ dài.

Lúc quen công biết việc, tâm hồn thôi chao đảo, xao động thì tôi phải vào bệnh viện. Sau hơn mười ngày điều trị, làm đủ thứ thử nghiệm trên đời, bác sĩ phán rằng tôi bị “Pulmonary Hypertension”, bệnh hiểm, không chữa được, chỉ chờ chết hoặc đợi thay tim phổi. Ông ta thần nhiên nói, tôi chỉ còn hai năm để sống, hãy về mà vui những ngày tháng cuối của cuộc đời.

Sau khi xuất viện tôi phải thở bằng bình dưỡng khí. Bác sĩ không cho đi làm. Tôi trở thành kẻ tàn phế! Tại sao trời cao lại cho tôi trăm cay, nghìn đắng! Tôi chỉ biết

khóc, và khóc. Đêm ngủ không được vì vừa lo nghĩ, vừa giận mình, giận đời. Tôi dọn ra phòng riêng vì không muốn làm phiền chàng, chàng cần nghỉ ngơi để sáng còn phải đi làm. Sau mỗi lần bị chụp thuốc mê, đi vào cơn chết tạm để bác sĩ thông tim, khám phổi, khi mở mắt tỉnh dậy, tôi thấy khuôn mặt chàng méo xẹo, xám ngoét ngồi bên, thấy mà thương.

Rồi như một cơ duyên, tôi nhận được kinh Phật và băng giảng của các Thầy, tôi bắt đầu thiền tập, từ từ thấy tâm an lại, thấy lẽ vô thường, thấy đời là phù du, mộng ảo...

Buổi sáng sau khi tập Dịch căn kinh, tôi ra sân sau nằm võng đọc sách, ngắm hoa, ngắm lá, nhìn ánh nắng lung linh... thấy đời thật đẹp, thật đáng sống. Tôi không còn sợ chết.

Thời gian cứ trôi, Hạnh Quyên lập gia đình và có hai thằng con trai. Thiên Khôi đã lấy vợ và có một cháu bé gái. Khi chàng về hưu chúng tôi quyết định dọn về ở gần các con. Hai cây củi mục mong đem sức tàn để giúp cho đàn con cháu. Tôi trông con bé cháu nội, chàng dạy hai thằng cháu ngoại. Cả ngày chúng tôi quần quýt với mấy đứa trẻ. Chúng tôi cố gắng để các cháu không quên tiếng mẹ đẻ. Thằng bé bốn tuổi ở nhà với bà nhiều nên giỏi tiếng Việt nhất, biết giải thích cho thằng anh sáu tuổi. Buồn cười nhất là bà bắt cháu nói tiếng Việt, không cho nói tiếng Mỹ, thằng bé vít cổ bà xuống an ủi: “Don’t worry bà ngoại, I can teach you English (!).” Rồi khi ông hàng xóm ra sau làm vườn, nó kéo bà ra giới thiệu còn nói nhỏ vào tai bà: “Ông Don speaks English only”. Thế là hai bà cháu cứ nửa Việt, nửa Mỹ nói chuyện với nhau. Cho đến nay các cháu nói tiếng Việt rất khá, biết hát “Bà ơi cháu rất yêu bà...” và ngày nào cũng “Kéo cửa lừa xẻ...”

Phải chăng đời là một giấc chiêm bao? Thời Trung Vương áo trắng, tưởng như mới hôm qua. Thời gian vùn vụt trôi. Tôi với chàng đã trải qua bao nỗi thăng trầm, lên voi xuống chó. Có với nhau ba đứa con ngoan ngoãn, giỏi giang, một bầy cháu cháu kháu khỉnh, khôi ngô. Bây giờ tóc đã bạc, răng đã long, mỗi buổi sáng ngồi bên tách cà phê nóng, vẫn còn nhìn nhau, mắt trong mắt, tay trong tay, chàng vẫn lo cho tôi từng viên thuốc bệnh, cũng như nhắc nhở uống từng viên thuốc bổ. Tuổi già cũng có những cái chướng ách của tuổi già. Lời nói không còn ngọt ngào như xưa mà đôi khi còn gắt gỏng như mấm. Nhưng nhìn quanh tôi vẫn cảm nhận được niềm Hạnh Phúc, cái Hạnh Phúc của Tình Yêu Vĩnh Cửu, của Sự Kết Hợp Chung Thân. Ngày xưa tôi hay hát phần đầu – “Ai đi tìm ai suốt đời” – thì hôm nay tôi xin hát lên lời cuối – “Tình yêu này em cảm ơn anh”. Xin được nói một lời Tạ Tình cho người chồng chung thủy.

**Đỗ Dung**

## 30-4-1975: QUỐC HẬN

Quốc Gia: nhân bản muôn phần  
Phi nhân cộng sản! Chẳng cần phân bua!  
Hào hùng hơn rõ! Chúng thua!  
Không cần “chiến sĩ thi đua” vẫn hùng!

Chiêu hồi? Ta vẫn bao dung  
Không hề tàn ác tận cùng thế kia!  
Ta lành thiện, chúng xấu xa  
Thấp hèn, cao thượng rõ ra bao lần!

Hữu thần đạo nghĩa tri ân  
Vô thần: phản phúc, phong thần bản phủ  
**Trí Tri\* dựng nước, ngăn thù**  
**Kẻ ngu bán nước, ngục tù tự giam!**  
Ý Nga, 30-4-2014

\*Trí tri: tới cùng cái biết, suy tới chỗ sâu xa của  
điều mình biết  
(VN Tân Tự Điển THANH NGHỊ trang 1413)



## THẬT LÀ DỄ THƯƠNG!

Khăn vàng quần cỏ dễ thương  
Bé thơ ngộ nghĩnh xuống đường Tháng Tư  
Nõn nà, xinh xắn giống như  
Hoa non hé nụ, hiền từ sắc khoe.  
Ý Nga, 28-4-2014.



## CHIẾN SĨ GIỮ CỜ

Kết hoa thành lá CỜ VÀNG  
Xin người tâm huyết rõ ràng: **yêu Quê!**  
Vinh danh CHIẾN SĨ, hướng về  
Xin người yêu nước: **tĩnh, mê rõ ràng.**

## CỜ CỦA EM

Kìa xem em bé cầm cờ



### **Giữ cờ chớ đi hai hàng!**

Noi gương Chiến Sĩ: hiên ngang dẹp thù!

**Chủ hòa, theo giặc là ngu**

**Trẻ con cũng biết: thiên thu nhục hoài!**

**Ý Nga, 29-4-2014**

Tay nâng, tay giữ. Thờ ơ đâu nào!

Tuổi thơ ở tận Úc châu

Quý cô, bác, chú... ở đâu cũng mừng!

**Ý Nga, 28-4-2014.**

## **28 THÁNG TƯ**

Giờ này ở Quê Nhà

Bao nhiêu người Quốc Gia

Nhỏ lệ theo vận nước

Lo mất đất ông Cha?

Trên từng tác đất, kìa!

Đảng xúm vào ăn chia

Ngoại xâm tràn muôn phía

Buồn này biết ai chia?

**Ý Nga, 28-4-2014.**

## **ÔNG HẢI QUÂN.**

**Nguyễn Thị Thanh Dương.**

Chiếc ghe nhỏ cũ và xấu có mái che lụp xụp đang lướt đi tới một khúc sông vắng, trên đường cũng vắng hoe cô quạnh chẳng thấy bóng người qua lại, xung quanh chiếc ghe toàn là cây bần, cây dừa nước và vô số các loài cây hoang dại um tùm làm hẹp và tối cả khúc sông, những loài cây dại mà Thư không biết tên dù Thư đã có thời học đại học khoa học môn thực vật Thư đã đi tới vùng Biên Hoà để tìm hiểu về nhiều loại cây.

Trên bờ và dưới sông đều hoang vu im ắng như nhau, có lẽ nơi này hiếm khi ai qua lại.

Anh chèo ghe là dân địa phương đã rành rẽ chọn chỗ vắng vẻ nhất để cho chiếc ghe neo lại tạm trú, chiếc ghe nằm lọt trong bụi cây dại âm u.

Anh ta nói nhỏ dặn dò Thư:

- Anh nằm trong ghe đừng ló mặt ra ngoài nghen, đợi chiều tối chúng ta ra ghe lớn.

Thư vừa đùa vừa thật:

- Anh cứ nói to lên, dưới sông trên bờ chỉ có anh và tôi với ruồi muỗi chứ có ai nữa đâu mà phải thì thầm...

Anh chèo ghe cười lớn lên:

- Cần thận cho chắc ăn mà anh Hai.

Thế rồi anh chèo ghe ngồi ở cuối ghe còn Thư nằm trong lòng ghe.

Thời gian chờ đợi cho chuyến vượt biên căng thẳng hồi hộp làm sao và thời gian trôi chậm làm sao.!.!

Giá mà lúc này Thu có nỗi hứng thay đổi ý định muốn trở về nhà cũng không được nữa, vì Thu chẳng biết đường nào mà về, đường sông đường bộ đều hoang vu như nơi này đã bị cuộc đời lãng quên hoặc vô danh vô thừa nhận trong bản đồ đất nước Việt Nam và nhất là anh chèo ghe rõ ràng đang canh chừng Thu như canh chừng một tên tù binh...

Thu sẽ là hoa tiêu, là nhân vật cần thiết cho chuyến vượt biên này, người ta đã ưu ái cho Thu nên canh chừng Thu là đúng rồi. Tới giờ phút này Thu mà bỏ cuộc thì người ta cũng ...dĩ dao bắt Thu lên ghe lên tàu cho bằng được, vì tổ chức một chuyến vượt biên mất bao công phu, bao sự sắp xếp mới đến ngày ra khơi...

Đánh đổi việc Thu làm hoa tiêu, Thu không phải trả tiền mà còn có thể mang theo một hai người thân nếu muốn, Thu định dắt đưa em gái đi nhưng bố đã ngâm ngùi cản lại:

- Tuy là người ta cho đi không, nhưng chuyến vượt biên bao nhiêu rủi ro, biết được hay thua mà vợ vào, thôi thì cứ lo cho thân con sống chết cũng đành.

Bố nói đúng, mạng Thu là “mạng cùi” thì sẵn sàng thí mạng.

Thu đến thành phố Mỹ Tho được chủ ghe sắp xếp cho ở nhà một người thân của họ, chủ nhà đưa Thu ít tiền tiêu vật.

Hôm sau Thu ăn mặc như dân miệt vườn với bộ đồ cũ và đầu đội chiếc mũ tai bèo “thanh niên xung phong” cũng đã cũ bèo nhèo. Thu ra chợ Vòng Nhỏ ăn tô hủ tiếu Mỹ Tho rồi đi chuyến xe lờ ra bên phà Rạch Miễu, qua bên kia sông Thu như người khách đường xa vào ngôi quán nước để chờ người ra đón.

Người này đưa Thu xuống một chiếc ghe nhỏ chèo tay và đưa Thu đến đây. Bây giờ khoảng 2 giờ trưa, như vậy là Thu sẽ nằm chèo queo trong lòng ghe chật hẹp này thêm mấy tiếng đồng hồ nữa chờ đêm tối đến..

Thu gội tay lên đầu, mái tóc mới cắt ngắn. Chiều hôm trước ngày Thu đi Mỹ Tho chị Thái của Thu đã cắt tóc cho Thu.

Cửa tiệm cắt tóc và uốn tóc của chị Thái mở ra trước cửa nhà ể ảm khách vì chị mới đi học nghề và ra cửa tiệm nên bị hàng xóm chê tay nghề còn non. Sau 1975 chồng đi tù cải tạo chị lo học nghề may, rồi học nghề uốn tóc mà chẳng sống được với nghề nào.

Thu nghĩ nếu đi chuyến vượt biên này thành công thì sẽ giúp đỡ gia đình để chị Thái đỡ vất vả hơn. Mẹ mất mấy chị em sống quây quần với nhau cùng với bố.

Chỉ trong một thời gian ngắn vài ba năm mà cuộc đời Thu đã qua bao thay đổi. Thu tốt nghiệp đại học sư phạm Sài Gòn và được bổ nhiệm về dạy học tại trường Phan Thanh Giản Cần Thơ năm 1974, sau 1975 trường đổi tên An Cư.

Năm 1979 Thu bị ép phải “tình nguyện” đi bộ đội. Những buổi họp tại trường người ta luôn hô hào khẩu hiệu: “Sẵn sàng đi bộ đội khi cần thiết” và gọi đích danh một số giáo viên để khuyến khích họ tình nguyện trong đó có Thu.

Các học sinh đoàn viên của trường cũng được phát động chiến dịch tình nguyện đi bộ đội.

Tình hình chiến sự đang gay gắt, quân Trung Quốc gây hấn ở miền Bắc. Trong miền Nam thì bộ đội sang Campuchia để “giúp đỡ” quân sự cho người dân Campuchia thoát khỏi Khờ Me Đỏ.

Hôm trường An Cư tổ chức liên hoan mừng thầy trò của trường tình nguyện đi bộ đội vượt chi tiêu, có một nam sinh lớp 11 trong số các em học sinh đoàn viên tình nguyện đi bộ đội đợt này đã hiên ngang ra hát giúp vui văn nghệ với bài “Hãy yên lòng mẹ ơi”. với điệu nhạc câu hát tung bừng thúc giục như: “...Ai...như giục lòng ta, mẹ ơi có nghe, núi sông vang dậy...”

Hát xong nó hân hoan cúi chào khán gia giữa tiếng vỗ tay cổ vũ thì mẹ nó cầm chổi chà đứng chờ sẵn phía sau sân khấu, thằng con vừa vào là bà mẹ túm áo nó lại quật cho nó một trận chổi chà toi bời:

- Mẹ ơi hãy yên lòng . Nè, nè...nè....

Mỗi tiếng “nè” là bà quật chối vào người thẳng con tới tấp hơn. Bà rít lên::

- Thằng con khờ ơi, ai biểu mày tình nguyện đi bộ đội hả? hả? Mày muốn phơi thây ở Campuchia hả? hả?.Hay mày muốn chết mất xác ở ngoài Bắc vì bọn Trung Quốc hả? hả??. Thế mà chẳng hiểu bằng cách nào hôm thầy trò lên đường đến trại huấn luyện quân sự ở Trà Bay huyệnThốt Nốt thẳng nhỏ cũng hớn hờ có mặt.

Còn Thu thì lòng dạ nào nề.

Chị Thái từ Sài Gòn đến Trà Bay thăm Thu, chị buồn đau thương cho thằng em phải gĩa từ phần bảng, gĩa từ lũ học trò. Hai chị em cùng toan tính nếu học xong khóa huấn luyện quân sự ở Trà Bay họ đưa Thu ra miền Bắc thì chưa biết tính sao, nếu sang Campuchia thì Thu sẽ tìm đường vượt biên bằng đường bộ đến Thái Lan., may ra tìm được bến bờ tự do còn hơn là vào sinh ra tử cho một chủ nghĩa mà Thu cũng như những người dân miền Nam Việt Nam đều chán ghét..

Tội nghiệp chị Thái một chuyến đi buồn mà còn gặp nạn, chị mua vé xe đò từ Sài Gòn đến Cần Thơ giá chợ đen gấp đôi gấp ba giá chính thức, thằng cò mồi vé dẫn chị lên xe đò và đòi tiền ngay tại chỗ thay vì chị sẽ trả cho anh lơ xe đò khi xe chạy. Thế nên chị phải trả tiền đến 2 lần cho cái vé chợ đen

May mắn cho Thu, sau khoá huấn luyện quân sự ở Trà Bay trường An Cư đã gọi Thu về dạy học lại vì thiếu giáo viên. Thu không biết đâu là sự thật? hay là họ đã thử lòng Thu? Sau đó một thời gian trường đã đề nghị cho Thu làm hiệu trưởng một trường trung học ở Long Xuyên, cách thành phố Cần Thơ khoảng 12 km, không biết vì “thành tích” tình nguyện đi bộ đội của Thu hay vì Thu đã đạt danh hiệu giáo viên giỏi của tỉnh Hậu Giang?...

Thu không muốn nhận chức vụ này vì càng lớn chức càng nhiều ràng buộc và trách nhiệm mà mục đích của Thu là đang tìm đường vượt biên, luôn chờ thời đi vượt biên.

Thu có một bạn cùng chí hướng tên Tuấn tốt nghiệp cùng khóa đại học sư phạm, nhưng Tuấn bỏ dạy học làm nghề tự do cũng vì mục đích vượt biên. Tuấn là dân bản xứ Mỹ Tho đã đứng ra tổ chức chuyến vượt biên như rủ thêm một số bạn đồng hành, mua ghe thuyền cho đến máy móc.

Toàn là “cây nhà lá vườn” kể cả tài công và hoa tiêu nên không tốn kém tiền bạc nhiều.

Thu là hoa tiêu dù nghiệp dư nhưng Tuấn tin cậy vào khả năng thông minh nhạy bén của bạn,. Thu học lóm “nghề” hoa tiêu từ một anh bạn là sĩ quan hải quân đi tù cải tạo về, anh hải quân còn đưa cho Thu một cuốn sách bằng Anh Ngữ anh mang về sau chuyến sang Mỹ tu nghiệp. Với khả năng tiếng Anh Thu đã học xong ở Hội Việt Mỹ đường Mạc Đĩnh Chi Sài Gòn và nếu cần thì tra thêm tự điển thì đọc và hiểu cuốn sách này rành rọt không mấy khó khăn.

Để chắc ăn thêm Thu đã vào thư viện quốc gia ở đường Nguyễn Du Sài Gòn tìm đọc thêm những sách liên quan đến đi biển.

Thế là Thu tự tin đảm lãnh trách nhiệm làm hoa tiêu cho chuyến vượt biên “nhà nghèo” tự biên tự diễn này..

Từ Cần Thơ mỗi lần nghỉ dạy là Thu về Sài Gòn la cà ra khu chợ trời để tìm kiếm mua la bàn và bản đồ đường biển.

Dân chợ trời khôn khéo lắm, để không bị công an nghi vấn hay chất vấn họ chỉ bày bán những la bàn bộ binh, hướng đạo sinh đi trong rừng. Thu cũng phải khôn khéo và kín đáo hỏi họ về la bàn đi biển. Thế là cả người bán lẫn người mua đều biết tâm ý của nhau tuy không ai nói ra..

Dân chợ trời sau 1975 đủ mọi thành phần thượng vàng hạ cám, người bán đã dắt Thu về nhà đưa ra những la bàn Hải quân và bản đồ đi biển. Anh ta trình độ và sành sỏi hỏi Thu đi biển đường nào thì sẽ bán bản đồ vùng ấy, vì biển mênh mông có nhiều hướng đi.rời

bán cho Thu la bàn, bản đồ tốt đúng như Thu đang tìm kiếm.dĩ nhiên với giá rất đắt

Chuyến vượt biên này vào năm 1981 đã thất bại khi chưa ra tới cửa biển, cả đám vào tù ở huyện Long Đất Vũng Tàu, trong 8 tháng tù giam Thu đã quen thân với một anh tài công trẻ tuổi tên Đục

nhà quê và thật thà. Đực là dân lái ghe mướn từ thời mới lớn và được một chủ ghe trọng dụng làm tài công lái thuyền ghe đi vượt biên không may thất bại.

Từ trại giam ở Long Đất ra Thụ thành kẻ tay trắng, không chỗ dạy học, không hộ khẩu. Thụ về Sài Gòn sống với gia đình, cha và các chị em cuu mang Thụ, những ngày này thật hoang mang vô định và đôi khi tuyệt vọng.

Tuần được gia đình lo cho ra tù sớm và sau đó lấy vợ, thừa hưởng nhiều tài sản ruộng vườn nhà vợ ở Mỹ Tho và không hào hứng chuyện vượt biên như lúc còn độc thân nữa..

Lúc này qua một bạn giáo viên quen thân dạy ở Cần Thơ Thụ được biết thằng học trò tình nguyện cùng đi bộ đội với Thụ, cái thằng bị mẹ cầm chổi chà đánh toi tả sau hậu trường sân khấu hôm nhà trường ăn mừng đoàn quân tình nguyện vượt chỉ tiêu đã bỏ đơn vị, đảo ngũ trốn về nhà. Chắc nó đã thức tỉnh, đã ân hận không nghe theo lời mẹ.

Thằng học trò dĩ nhiên là bị mất hộ khẩu, bị lý lịch xấu chẳng khác gì Thụ. Gia đình sẽ xoay sở ra sao cho nó? lấy lại cái hộ khẩu đã khó nói làm gì tẩy xóa được cái vết đen trong bản lý lịch đời nó. Thầy và trò đều lêu bêu như nhau, tương lai đen tối như nhau.

Con đường sống duy nhất của Thụ là Thụ tiếp tục vượt biên.

Biết Thụ là hoa tiêu Đực đã giới thiệu cho Thụ chuyển đi này với Đực và Đực vẫn là tài công. Hai anh em sẽ cùng một chuyến tàu định mệnh, sống chết có nhau như những ngày tháng trong tù chia sẻ từng miếng cơm khô, từng con cá mặn, từng buồn vui vật vãnh chuyện đời.

\*\*\*\*\*

Khoảng 7-8 giờ tối thì tay chèo ghe bò đến chỗ Thụ, lại thì thầm:

- Ta đi nghen anh Hai.

Lần này Thụ thấy hồi hộp không đùa với anh ta được nữa.

Chiếc ghe lạng lẽ tách bến sông vắng để đến điểm hẹn gặp ghe lớn.

Trên ghe lớn đã có sẵn hơn 40 “hành khách” không biết họ đã đón lên từ nơi nào, từ lúc nào..

Khi Thụ vừa bước lên ghe có một bà cất tiếng hỏi ngay với lòng tin tưởng và ngưỡng mộ:

- Ông là sĩ quan hải quân hả?

Thụ đành ... gật đầu vì chẳng có thì giờ đâu mà giải thích mà kể lể. trong phút giây căng thẳng và quan trọng này, mà nếu nói ra Thụ là một thầy giáo chắc không riêng chị đàn bà tò mò này mà biết đâu cả ghe đều hốt hoảng kinh sợ vì mạng sống của họ sẽ giao phó cho một người chỉ đứng trên bục giảng chưa hề đi biển lần nào ngoài chuyên vượt biên mới ra biển một chút đã bị tóm vào tù vừa rồi..

Anh Tình chủ ghe đến bên Thụ dặn dò và một hai lần gọi Thụ là “ông hải quân”. đầy tin cậy y như chị đàn bà kia.

Ghe rời sông ra cửa biển Bình Đại vào lúc 3 giờ sáng, tuy trời còn tối không nhìn thấy màu nước nhưng Thụ biết vùng nước lợ chuyển tiếp giữa sông và biển nửa đực nửa trong, càng đi xa bờ nước càng xanh đậm.

Đến khi trời sáng rõ thì nhiều người trên ghe bỗng phát hiện ra có tàu đang đuổi theo, không biết đó là tàu của lính biên phòng hay tàu đánh cá của tư nhân? Nhưng dù tàu nào thì cũng là mối đe dọa nguy hiểm. Anh Tình đến bên Thụ lo lắng giục gã:

- Ông hải Quân, có tàu đang đuổi theo mình, cho ghe vọt nhanh đi.

Thụ nhìn ra sau thấy chiếc tàu lạ càng hiện rõ nên sau một thoáng suy nghĩ bèn quyết định:

- Anh Tình, không kịp đâu. Anh xem trên ghe mình có mang theo bất cứ cây gậy nào thì tận dụng hết chia ra sau ghe giả làm súng ống hù dọa chúng xem? rồi tới đâu mình tính tới đó.

Tình làm y lời, và còn kêu mấy thanh niên đứng trên khoang ra vẻ thách thức, ra vẻ như phe ta rất “ngầu”, đang có vũ khí và sẵn sàng chiến đấu.



Thế mà chiếc tàu kia rút lui thật, nó không tăng tốc độ đuổi theo nữa và khoảng cách càng lúc càng xa. Đúng là trời thương trời cứu..

Mọi người thở phào nhẹ nhõm và suy đoán chắc chiếc tàu kia chẳng dám dấn thân vào nguy hiểm để lập công làm gì, mà bắt người vượt biên như bắt cóc bỏ dĩa, thua chuyến này thì họ lại đi những chuyến sau, cho tới khi nào không còn khả năng đi nữa thì mới chịu thôi.

Chiếc ghe lại tự tin vượt sóng, như một thủy thủ chuyên nghiệp Thư ghi nhật ký hải hành để theo dõi chuyến đi, Thư tính hướng cho Đực lái tàu đến Mã Lai, địa điểm càng gần thì càng rút ngắn sự hiểm nguy.

Chiếc ghe dài 12 mét, Thư đã vo tròn mớ giấy báo cho người đứng ở đầu ghe ném ra xa xa theo chiều ngang song song với mũi ghe và Thư theo dõi đồng hồ mất 8 giây rưỡi khi đuôi ghe gặp mớ giấy báo vo tròn đang trôi nổi bập bênh ấy.. Thế là tốc độ ghe đi.12 mét mất 8 giây rưỡi.và Thư có thể tính ra tốc độ mỗi giờ bằng bài toán quy tắc tam xuất đơn giản..

Ban đêm biển mênh mông đen tối thăm thẳm đến rợn người, tầm nhìn bị hạn chế Thư đã ngắm một ánh sao chèo chèo với mũi ghe khoảng 45 độ và nói Đực cứ nhắm cái hướng khoảng 45 độ ấy mà đi với tốc độ chậm hơn ban ngày để nếu có lạc đường thì cũng không lạc quá xa rồi sáng mai sẽ chỉnh lại hướng đi chính xác..

Thư cho cột cái giẻ dưới đuôi ghe coi hướng gió, giẻ bay ngược chiều hay xuôi chiều, và mục đích ghe đi ngược hay xuôi chiều gió thì cứ lấy cái giẻ bay đó làm chuẩn..

Những điều này Thư đã đọc trong cuốn sách mang từ Mỹ về của anh hải quân cho, tất cả đều được Thư mang ra tận dụng thật hữu ích.

Sau 2 ngày trên biển thì gặp một tàu Thái Lan, họ chặn lại và từ tàu lớn họ xuống ghe uy hiếp mọi người lấy hết vàng bạc nữ trang nhưng không giết hay đánh đập ai. Có lẽ đây là một thương thuyền thấy ghe nhỏ vượt biên nên nổi lòng tham xông vào kiếm chác thêm. Một ông ra dáng chủ tàu lại biết nói bập bõm tiếng Anh thấy đám vượt biên nhớn nhác sợ hãi và có kẻ khóc lóc van xin đã thương cảm sao đó cho cả đám vượt biên lên tàu lớn ăn cơm với cá no nê xong mới trở lại ghe mình. Coi như mất của để “mua” được một bữa ăn no và ngon lành.

Thư đưa ông ta xem cuốn nhật ký hải hành, ông ta khen Thư đã đi đúng hướng và chúc tiếp tục đi đến Mã Lai thành công.

Sự may mắn này hi hữu hơn cả lúc chiếc ghe chia cây chia gậy làm súng gia và thoát nạn lúc ở cửa biển Bình Đại Mỹ Tho.

Hai ngày sau thì ghe đến bờ biển Mã Lai vào lúc tờ mờ sáng. Mọi người trên ghe la hét reo hò mừng rỡ

Thư ra lệnh cho Đực lái tà tà dọc bờ biển và nói mọi người cứ yên tâm thông thả ngắm cảnh biển đẹp, cảnh thanh bình của Mã Lai đợi tới sáng sẽ lên bờ để khỏi làm phiền chủ nhà.

Sau mấy ngày đêm mệt mỏi vì ít ngủ trên ghe, giờ phút này Thư bỗng cảm thấy khỏe hẳn lên, sức mạnh tinh thần thật là mãnh liệt. Thư vui thích ngắm những hàng dừa, hàng phi lao trên bãi biển rồi lại nhìn những đợt sóng biển đang xô lên bờ trong buổi sáng vắng người êm ả.

Cũng là sóng, cũng là biển mà Thư từng thấy như biển Vũng Tàu ở Việt Nam sao hôm nay biển Mã Lai lại đẹp đến thế, lạ lùng đến thế !

Cũng là bình minh trên biển sao bình minh nơi đây lại rực rỡ và tươi vui đến thế !.

Thư mừng vui thế nhưng khi nhìn ra biển xa chẳng biết chân trời nào là hướng quê nhà Thư bỗng ngậm ngùi. Thư chỉ muốn rời bỏ chế độ chứ không muốn rời bỏ quê hương. Giờ này ở nhà chắc cha Thư, các chị em Thư đang nóng lòng lo lắng cho Thư lắm.

Thư thấy tiếc đã không có đưa em gái đi theo.

Khi trời sáng tỏ thì Đục phóng cho ghe vào sát bờ tối đa, người ta có thể cảm thấy đáy ghe đi lướt trên cát và khựng lại, mọi người rồi rít lên bờ, có người sung sướng quỳ xuống hôn lên mặt đất, có người quay ra biển khơi vái lạy cảm ơn biển đã yên bình đưa đoàn người đến bến bờ tự do. Thật vậy, có trải qua mấy ngày đêm trên biển khơi bao la, trên chiếc ghe nhỏ đơn sơ mới biết cái chết và sự sống gần kề mong manh thế nào.

Anh Tình đã mang theo một cái đục lớn, khi mọi người lên bờ xong anh đục cho chiếc ghe thủng đáy thủng vách vài chỗ để phòng hờ có những dân bản xứ không muốn người vượt biên đến đất nước họ đã đuổi mọi người xuống ghe ra biển trở lại đi đâu thì đi, như những tin đồn tin kể của những người vượt biên trước. Khi ghe hư hỏng không thể sử dụng được nữa thì họ phải chấp nhận dung chứa người vượt biên ở lại.

Chủ ghe Tình thật chu đáo.

Người ta xúm vào cảm ơn tài công và hoa tiêu:

- Cảm ơn anh Đục nhé, anh lái ghe suốt 5 ngày đêm trên biển thật khỏe thật tài.
- Anh Đục là tài công chuyên nghiệp có khác, nghe chủ ghe nói anh lái ghe từ hồi mười mấy tuổi phải không?

Bà đầu tiên gặp Thư bước xuống ghe đã hỏi “Ông là sĩ quan hải quân hả”. Bây giờ cũng là bà, lần này thì bà thoải mái hỏi dài dòng ::

- Cảm ơn ông hải quân thật nhiều nghe, ông cũng chuyên nghiệp không thua gì anh tài công, chỉ đường ghe đi đúng y boong. Hồi đó ông đi hải quân được mấy năm? rồi ông đi tù cải tạo mấy năm? vợ con gì chưa? Sao không thấy mang theo?...

Một người phải ngắt lời bà:

- Bà hỏi cả chục thứ ông hải quân nghe điếc tai luôn biết đâu mà trả lời.

Mấy người khác nhao nhao lên:

- Phải rồi, công ông hải quân lớn lắm đó, nếu hoa tiêu dờ chỉ lầm đường thì tài công cũng chịu thua thôi, xăng dầu đâu mà đi tiếp? chưa kể sóng gió bão bùng.
- Bà nói lạ chưa? Ông ấy là dân hải quân thì phải rành đường biển chứ.

Anh Tình ra bắt tay tài công Đục xong liền bắt tay Thư với vẻ mặt tươi rói và trân trọng:

- Cảm ơn ông hải quân.

Cho tới giờ này chủ ghe cũng không nhớ tên Thư, mà chỉ gọi Thư là “ông hải quân”

Thư thấy lúc này thuận tiện và thoải mái nhất để lên tiếng cãi chính, nói lên sự thật:

- Anh Tình và bà con cô bác ơi, tôi không phải là hải quân.

Mọi người không tin:

- Ông hải quân giỡn hoài, tài đi biển rành rành mà.
- Ông hải quân vui tính quá trời.

Thư nghiêm trang và rành rọt tự khai:

- Tôi nói thật tình một lần nữa tôi không phải lính hải quân. Tôi là nhà giáo, dạy học ở trường Phan Thanh Giản tức trường An Cư thành phố Cần Thơ..
- Nhưng trước khi vào nghề giáo chắc ông có đi lính hải quân ?
- Không hề, tôi chưa là lính tráng hải quân ngày nào cả.

Mọi người bật kêu lên:

- Úy trời, thầy giáo mà dám chỉ đường đi biển hả? Thầy thiệt liều mạng ...
- Trời thần thiên địa ơi, nếu tôi biết ông hoa tiêu là nhà giáo thì không dám đi chuyến vượt biên này rồi.
- Nghĩa là ông thầy giáo chưa từng đi biển lần nào hả ??

Thư thành thật kể:

- Tôi chỉ đọc sách của một người bạn hải quân và đọc tài liệu đi biển trong thư viện. Thật ra tôi cũng có làm hoa tiêu một lần trong chuyến vượt biên nhưng ghe vừa khởi hành chưa ra tới biển thì bị bắt rồi.

Một bà giọng Bắc kỳ 54:

- Ôi giời ôi, thế ra chuyến đi vượt biên này mới là “thử nghiệm” đầu tay của ông đấy hả ? Gan ông to như cái đình.

Thư cũng ví von đáp lại bà Bắc kỳ 54:

- Vâng, “cũng liều nhắm mắt đưa chân”, chuyến đầu tiên tôi thực sự thử tay nghề hoa tiêu từ A đến Z đấy bác ạ.

Một người khác hào hứng:

- Biết đâu nhờ vía của ông nhà giáo hiền lành mà ghe mình gặp hên 2 lần đó, súng giả mà hù được người ta, rồi bị cướp mà còn được cướp mời lên tàu cho ăn cơm với cá..

- Hèn gì trông tướng tá ông ... hơi yếu, không có vẻ con nhà lính là bao, tôi cứ tưởng tại ông đi tù cải tạo về nên ốm o gầy mòn đi chứ.

Anh Tình gạt đi:

- Bà con cô bác ơi, chính tôi cũng không ngờ, nghe Đực giới thiệu hoa tiêu là tôi tin cậy ngay... mà thôi dù là ông thầy giáo thì tài hoa tiêu của thầy giáo cũng tuyệt vời, đã đưa chúng ta tới bến Mã Lai đúng như dự tính.

- Hoan hô ông hải quân... À quên hoan hô ông thầy giáo hoa tiêu

Thư rủ vài người đàn ông khác đi quanh bờ biển để tìm gặp người bản xứ Mã Lai nhờ họ báo tin cho cảnh sát.. Một bà hỏi:

- Thầy giáo ơi, gặp cảnh sát làm chi?

- Để khai báo với họ sự hiện diện của chúng ta trên đất nước họ rồi mới được đưa tới trại tị nạn nào đó. Tất cả bà con cứ tập hợp một chỗ đừng đi đâu xa nhé.

Trên tàu họ đã rầm rập tin cậy ông hải quân thì bây giờ trên bờ biển Mã Lai họ cũng tin cậy vào ông thầy giáo trẻ tuổi .

Đực cũng đi theo Thư, anh chàng nói với Thư:

- Thầy giáo à, nếu khai báo gì thầy khai cho em ở gần thầy nhé, kể cả sau này đi định cư nước nào cho em theo thầy luôn.

Mới ngày nào Đực và Thư là đôi bạn trong tù mù mịt tương lai, nay là đôi bạn trên xứ người tự do thoải mái, tương lai rộng mở phía trước. Chỉ một chuyến vượt biên có thể thay đổi cả cuộc đời.

Họ đi dọc theo bờ biển về phía vài người bản xứ phía xa...

Biển bên cạnh họ, hiền hoà và thân thiện cùng với chân trời rạng ánh bình minh trên biển khơi lấp lánh tươi vui như đang chào đón họ, những người đi tìm tự do may mắn.

**Nguyễn Thị Thanh Dương**

( Tháng Tư, 2014)

**\*Ghi thêm:** Đây là câu chuyện thật không chút hư cấu. Hi vọng những ai đi chung chuyến tàu vượt biên may mắn này đọc được bài này để nhớ lại kỷ niệm.

Nhân vật Thư trong thời gian tị nạn trên đảo Pulau Bidong đã dạy Anh Văn cho người tị nạn, vốn dĩ là nhà giáo tốt nghiệp đại học sư phạm nên thầy giáo đã dạy học có phương pháp và hiệu quả, lớp học luôn đông người. Khi Thư chuyển trại lên thủ đô Kuala Lumpur đợi chuyến bay đi Mỹ, ở đây 2 tháng Thư cũng dạy Anh Văn

Nhiều “học trò” không nhớ tên thầy giáo đã thân mật gọi là “ông thầy tóc quăn”

Cũng hi vọng những ai tị nạn trên đảo Bidong và Kuala Lumpur năm 1982 sẽ nhớ ra ông thầy Anh Văn “tóc quăn” này

Còn anh tài công Đực sau đó đi Uc vì anh “rớt” phỏng vấn vào Mỹ.  
Nhân vật “Ông Hải Quân” này là em của tác giả.

## ĐI HOANG

*Truyện ngắn của PHƯƠNG LAN*

Đất nước người qua bao mùa mưa, nắng  
Về đâu em, chỉ thấy những khung buồn  
Trong toi tả những mảnh đời dẫu bề  
Đường sứt sùi nghe từng đám mưa tuôn  
(Thơ Lê Việt Mai-Yên)

Ngày sung sướng nhất của mẹ là ngày được cha bảo lãnh cho sang Mỹ. Tội nghiệp mẹ, lấy cha tôi từ năm mười tám tuổi, mẹ ở với cha được có hai năm thì xảy ra biến cố lịch sử kinh hoàng. Tháng tư 1975, mẹ có mang tôi được sáu tháng, cha tôi trước đó mấy tuần, đi công vụ ra Phú Quốc rồi bị kẹt luôn ở đó. Khi Dương Văn Minh đầu hàng, không có tàu về, ông đành theo chân đoàn người nhón nháo lên máy bay, bay thẳng ra đảo Guam.

Cha mẹ tôi thất lạc nhau từ đấy. Tôi ra đời không được thấy mặt cha, mẹ vất vả nuôi tôi một mình, gia đình bên ngoại đã di tản hết, mẹ nhất định ở lại chờ cha, nào ngờ ông đi biệt tích. Đáng thương cho mẹ, người thiếu phụ mới hơn hai mươi tuổi, từ nhỏ sống trong nhung lụa nay bị vứt ra ngoài đời với đứa con còn trứng nước. Mẹ can đảm ngược xuôi bán buôn, nuôi tôi lớn lên. Làn da trắng nõn khi xưa của mẹ bây giờ trở nên rám nắng, tóc mẹ khô vì gió sương nhưng mẹ còn đẹp lắm. Tám tuổi, tôi đã bắt đầu hiểu biết, tôi có thể nhận ra những ánh mắt si dại của những người đàn ông khi tới lui tiếp xúc với mẹ, có khi vì công việc, có khi chỉ là một cái cơ để gặp mặt. Trong số những người tới lui có cả mấy ông cán bộ cao cấp, một ông bác sĩ, một ông giáo sư... Nhưng mẹ không chú ý đến ai cả, mẹ khéo léo tránh né, đôi khi phải sợ hãi lẫn trốn, hẳn tình mẹ yêu cha sâu sắc vô cùng nên mẹ mới vượt qua được mọi cám dỗ, một lòng chung thủy với người chồng mất tích. Mười năm chờ đợi mỏi mòn, ngày nhận được tin cha tôi còn sống và đang ở Mỹ, mẹ mừng chảy nước mắt, thế rồi giấy bảo lãnh, giấy xuất cảnh và sau cùng là ngày đoàn tụ.

Chuyến máy bay chở hai mẹ con tôi đã hạ cánh xuống phi trường Los Angeles lúc 12 giờ trưa. Bờ ngõ theo chân đoàn người vào bên trong, làm thủ tục nhập cảnh xong xuôi, hai mẹ con chờ cha tới đón với vẻ nôn nao không thể tả. Chuyến bay dài không làm mẹ mệt mỏi, hy vọng làm mắt mẹ long lanh, sung sướng làm má, môi mẹ đỏ hồng, tóc uốn kiểu mới, mẹ mặc một cái áo đẹp nhất màu xanh da trời là màu cha vẫn thích. Cả năm, cả tháng trước, mẹ nói liên miên về người chồng tuyệt vời, về người cha có trách nhiệm, về những lời hứa hẹn năm xưa, và những dự tính trong tương lai...

- Rồi đây con sẽ có cha, không sợ ai bắt nạt nữa, cha con sẽ thương yêu con, lo cho con, con sẽ được ăn học tới nơi tới chốn và sẽ có một tương lai tốt đẹp.
- Còn mẹ sẽ không phải vất vả lo kiếm sống nữa, mẹ không còn phải lo lắng sợ hãi đủ thứ như trước đây. Hai mẹ con mình sẽ rất hạnh phúc, rất sung sướng... Tôi háo hức thêm vào.
- Dĩ nhiên rồi! Mẹ cười vui vẻ.
- Có phải bố nói nhà bố có vườn hủ mẹ?

- Phải nói là nhà mình chứ sao lại nhà bố? Gia đình mình sắp đoàn tụ dưới một mái nhà rồi. Ủ, bố nói nhà không rộng lắm nhưng có một cái vườn có trồng hoa và còn nhiều đất trồng.

- Nếu vậy mình sẽ trồng một cây ổi xá lỵ và một cây nhãn nghe mẹ?

Mẹ âu yếm cưng nhẹ một cái vào đầu tôi:

- Mà chỉ nghĩ đến ăn, còn mẹ, mẹ thích trồng vài cây bông sứ...

- Thì trồng cả ổi, cả nhãn lẫn bông sứ.

- Cũng được. À để xem, nếu còn đất mẹ sẽ làm một giàn mướp, cha con rất thích ăn bông mướp xào với thịt bò.

- Con lớn rồi, đi học về con sẽ phụ với mẹ làm bếp.

- Không cần, con cứ lo học cho giỏi là được rồi.

- Nhưng mẹ sẽ bận lắm đấy!

- Có gì mà bận? bây giờ mẹ không phải buôn bán nữa, ngày ngày chỉ có việc lo cơm nước cho hai cha con.

- Nhưng mẹ sẽ đẻ em bé nữa chứ, có em mà không bận à?

- Con quỉ này! mới tí tuổi đã xen vào chuyện người lớn.

Mẹ đỏ mặt mắng yêu, bà làm mặt nghiêm, nhưng mắt bà sáng lên một niềm vui kỳ dị. Cứ thế, kẻ thêm người nếm, mẹ phác họa, con tô màu, hai mẹ con tha hồ vẽ mộng và bây giờ cái mộng ấy sắp tới gần lắm rồi. Mẹ sốt ruột nhìn đồng hồ, sau cùng cha tôi cũng xuất hiện trễ hơn ba tiếng. Từ xa đi tới một người đàn ông tuổi trạc tứ tuần, người cao dong dong, mặc bộ đồ vest màu xám, tay cầm chùm chìa khóa.

- Cha con đó! Mẹ vội vã nói.

Tim tôi đập loạn, còn mẹ đứng bật ngay dậy, run rẩy nghẹn ngào, trông bà lão đảo như người sắp té. Tôi tưởng cha tôi sẽ chạy nhanh tới và mẹ sẽ ngã vào đôi tay dang rộng của ông, nhưng tôi lầm, cha tôi không có vẻ gì vội vã cả, ông lừ đừ tiến tới, môi nở một nụ cười bình thản:

- Hai mẹ con đợi lâu chắc sốt ruột lắm hả? Ông nhìn mẹ giải thích, anh còn phải giải quyết cho xong vài công việc của sở trước khi nghỉ phép một tuần để lo cho mẹ con em.

Bây giờ ông mới quay sang tôi ngắm nghía:

- Nga đây hả? Trời ơi! con gái tôi xinh quá, lại đây với cha đi con!

Mặc dù giọng cha có vẻ nhiệt tình, nhưng ánh mắt của ông lạ lùng lắm, vừa có vẻ lo lắng băn khoăn, vừa có vẻ xa lạ khiến tôi không dám chạy a lại, nhào vào lòng ông như tôi vẫn tưởng tượng. Tự nhiên tôi thấy hụt hẫng chới với, bao nhiêu hy vọng, háo hức lúc ban đầu bỗng dưng xẹp cả xuống, tôi lặng lẽ bước tới, cúi đầu lí nhí nói:

- Thưa ba...

Và tôi oà khóc, bàn tay cha đặt trên vai tôi rơi xuống, ông nhìn tôi ngạc nhiên.

- Chắc nó cảm động. Mẹ nói, mắt bà cũng đỏ hoe.

- Thôi đi về, đừng khóc ở đây kỳ quá..

Cha nhăn mặt, hình như những giọt nước mắt của hai mẹ con tôi làm ông xấu hổ, ông kéo mẹ đi nhanh ra cửa. Tôi lủi thủi theo sau hai người và mấy cái va li to tướng đi về vùng đất mới, bắt đầu một cuộc đời mới.

Mấy ngày đầu, cha tôi thật vất vả chạy ngược chạy xuôi lo đủ thứ chuyện, nhưng rồi tuần lễ bận rộn cũng qua nhanh chóng, chiều chủ nhật, ông nói với mẹ:

- Thứ hai phải đi làm lại rồi, từ nay chỉ có cuối tuần anh mới về nhà.

Mẹ chưng hửng:

- Sao lạ thế? ngày thường mình không về nhà thì về đâu?

Cha đáp trơn chu, không lúng túng, dường như đã sửa soạn từ trước:

- Anh ăn ở luôn trong sở.

Mẹ hỏi có vẻ lo lắng:

- Sở mình làm có xa đây không?
- Xa lắm, cả mấy trăm cây số lận.
- Thế sao mình không thuê nhà ở gần để đi làm cho tiện?
- Ồ không được đâu. Cha quay mặt đi chỗ khác, tránh không nhìn mẹ, chậm rãi nói tiếp, nơi đó đất đỏ lắm, lương thợ ký kế toán ba cọc ba đồng của anh không đủ đâu, mẹ con em ở tạm đây vậy, mai một khá lên sẽ hay.

Cái ngày khá lên đó không bao giờ có nên mẹ tôi vẫn sống kiếp đợi chờ như một người vợ không chính thức, một người tình lén lút. Cha tôi lâu lâu mới về nhà một lần, ân sủng ông ban cho không phải là tình yêu thương đậm đà, mà chỉ là những món tiền nho nhỏ hai mẹ con đủ tiêu một cách tiện tặn.

Tôi đi học, lòng không vui vì bây giờ có cha mà cũng chẳng khác xưa là mấy. Mẹ trồng rau, trồng mướp chỉ mình mẹ ăn nên cũng nản, vườn tược bỏ hoang, xác xơ tiêu điều và mẹ thì ủ rũ như chiếc lá héo. Những ngày cuối tuần mẹ vui giương gạo, còn cha cố tình nói cười lớn tiếng nhưng sao tiếng cười của ông nghe như có vẻ giả tạo. Tôi xà vào lòng cha nói huyền thuyên đủ thứ chuyện. Cha giả bộ lắng nghe mà hồn như để tận đâu, cha có vẻ bồn khoăn lo nghĩ và hình như không được khoẻ, tôi thôi không làm phiền ông nữa và lại rúc vào một xó ngồi xem TV. Không khí gia đình lạnh lẽo buồn tẻ nếu không muốn nói là ngọt nhạt khó thở, tôi đâm tiếc những ngày còn ở quê nhà, vất vả khó khăn, nhưng sống với hy vọng thường đẹp để biết bao, bây giờ thực tế khác xa với mộng, bảo sao tôi không chán nản?

Ở đời chẳng có bí mật nào có thể giữ kín được mãi, điều mà mẹ tôi nghi ngờ đã xảy tới. Vào một ngày thứ bảy, cha tôi về nhà sớm hơn thường lệ, nhưng với vẻ mặt không vui. Ông vào phòng riêng nói chuyện với mẹ, một lúc thật lâu cả hai mới trở ra, mặt mẹ xám ngoét nhưng mắt mẹ ráo hoảnh, cha thì bơ phờ sượng sùng, lẽo đẽo theo sau vừa đi vừa phân trần:

- Mọi việc dĩ lỡ cả rồi, tôi đã có ba mặt con với người ta, mong mình thông cảm, chỉ vì hoàn cảnh... Nhưng tôi vẫn sẽ lo cho mẹ con mình.

- Không cần! Mẹ lạnh lùng nói, con tôi đẻ ra tôi nuôi, bao nhiêu năm nay có nhờ ông đâu? Bây giờ cũng vậy thôi, ông cứ yên tâm về với vợ con ông đi, tôi sẽ ra khỏi cuộc đời của ông. Cả con Nga cũng vậy, số nó không có cha, trước sau cũng không có cha...

Mẹ chỉ thẳng tay ra cửa, quát cha tôi phải cút ngay lập tức, cha vừa đi khuất mẹ mới quỳ xuống.

Mẹ ốm hơn một tháng mới khỏi. Cơn ghen của mẹ mới ghê khiếp làm sao, yêu càng đậm thù càng sâu, mẹ hỏi đã trao duyên làm cho một kẻ bội bạc, mẹ tiếc tấm lòng chung thủy đã dành cho một người không xứng đáng, mẹ thề sẽ quyết trả thù. Mẹ dọn nhà khác, chỉ hai tuần sau khi khỏi bệnh, mẹ đã đi làm. Mẹ làm đủ thứ việc: dọn phòng trong khách sạn, bồi bàn bung đồ ăn, bán hàng, cắt chỉ trong một tiệm may v.v.. nghĩa là bất cứ một việc gì có thể kiếm ra tiền, mẹ đều không từ nan, vì thế nên cuộc sống của hai mẹ con vẫn đầy đủ. Vật chất không thiếu thốn, nhưng tình cảm của mẹ dành cho tôi có khác xưa nhiều lắm. Chắc vì tôi là giọt máu của người chồng bạc tình, nên mẹ thường nhìn tôi với cặp mắt nghiêm khắc, oán hận khiến tôi không dám lại gần, hình như đã có một hố sâu ngăn cách giữa hai mẹ con.

Vất vả như vậy nhưng mẹ vẫn đẹp, một cái đẹp quỳên rũ của một người đàn bà mới ngoài ba mươi tuổi, lại thiếu gì ong bướm dập diu... Bây giờ mẹ không gìn giữ nữa, gìn vàng giữ ngọc cho ai?

Mẹ chỉ muốn trả thù, cha có đau mẹ mới hả dạ, mẹ buông thả, mẹ chỉ sống cho mẹ. Như một con chim mới xổ lồng tha hồ bay nhảy, mẹ đi chơi với nhiều người đàn ông. Có một người đi lại với mẹ nhiều nhất, một hôm dọn về ở luôn trong nhà, ăn ở, chung đụng như hai vợ chồng. Hai người không làm đám cưới nhưng có ký hôn thú hân hoi.

- Đây là ba ghẻ của con, kêu bằng dưỡng Huân. Mẹ giả dối nói, dưỡng Huân góa vợ còn mẹ cũng chết chồng - mẹ coi cha như đã chết ít ra là trong lòng của mẹ - lấy nhau là hợp lý rồi, con không phản đối chứ?

Có gì mà phản đối? mà phản đối có kết quả không? Mẹ có hỏi ý kiến của tôi đâu? mẹ chỉ tuyên bố một sự đã rồi, dù muốn hay không muốn tôi cũng phải chấp nhận. Mới mười một tuổi đầu, tôi đã nếm đủ mùi cay đắng, đã dạn dày với đau khổ, nên không cảm thấy đau hơn, tôi thản nhiên đón nhận một cuộc đời đời lần nữa.

Cha có vợ khác, mẹ đi lấy chồng, tôi là một đứa trẻ bị bỏ rơi. Trước kia xa cha nhưng còn có mẹ, bây giờ có mẹ mà cũng như không, mẹ nuôi tôi như nuôi một cục nợ. Còn dưỡng Huân, thực ra không phải là một người cha ghẻ hà khắc, ác độc nhưng ông đối xử với tôi lạnh nhạt như người dung nước lã. Cũng là sự thường thôi, đòi hỏi một người không cùng máu mủ, huyết thống phải yêu thương mình quả là một điều vô lý. Tôi sống thui thủi trong một thế giới không có tình thương, nhất là từ khi mẹ sanh em trai, mẹ dồn hết tình thương cho em bé, cho cha của em bé, tôi trở thành một cái bóng mờ, một người dung sống bên lề cuộc đời của mẹ.

Dưỡng Huân có một đứa con trai riêng tên Tiến, mười tám tuổi, đã học xong trung học. Được cha đóng tiền cho học đại học, nhưng Tiến thích ăn chơi hơn là thích học. Hấn thuê apartment ở riêng để tự do giao du bạn bè khỏi bị kiểm soát, thỉnh thoảng mới về nhà, tiếng là để thăm cha, nhưng thực sự là để xin tiền. Cho bao nhiêu cũng không đủ, nên mỗi lần gặp mặt, hai cha con thường hay hục hặc. Một lần Tiến đòi một số tiền lớn, bị cha mắng, hấn lớn tiếng cãi lại. Hai cha con cãi nhau ầm ầm như nhà có giặc, mẹ chán nản bỏ vào phòng riêng khóa cửa lại. Một lúc sau, tiếng cãi cọ nhỏ dần rồi im bật, Tiến trở ra với vẻ mặt hầm hầm, hấn dơ nắm đấm lên đe dọa:

- Rồi sẽ biết tay!

Thấy tôi đứng lơ lảo, hấn cau mày hừ một tiếng rồi cười khẩy:

- Đừng nhìn anh bằng cặp mắt đó em gái! lớn lên rồi em cũng sẽ bắt chước anh thôi, để coi... Nói xong, Tiến bỏ ra xe rồ máy thật lớn, phóng vút đi. Thật tình tôi không ghét hấn, lần nào đến hấn cũng cho tôi quà, khi thì một gói kẹo, khi thì một cuốn sách hình hoặc một con búp bê. Hấn thường nhìn tôi với cặp mắt êm dịu, và những món quà của hấn cũng thay đổi theo thời gian, mới đầu toàn là đồ chơi, sau đến sách truyện và mấy lúc gần đây là quần áo, kẹp tóc v.v.. tôi đã mười bốn tuổi, đâu còn con nít nữa.

Sau lần đó, Tiến đi đâu biệt tăm, hai năm sau mới trở về. Lần này hấn xuất hiện oai phong như một ông hoàng, hấn mặc đồ vest sang trọng, lái chiếc xe Jaguar mới tinh. Hấn không hỏi tiền cha hấn nữa, trái lại hấn còn tặng cho ông và mẹ tôi một cái TV màu khổ lớn, một cái lap top computer kiểu mới, toàn những đồ đắt tiền, và cho tôi một sợi dây đeo cổ bằng vàng có mặt hình trái tim. Thoạt nhìn thấy tôi, hấn reo lên thích thú:

- Trời ơi Nga! em lớn nhanh quá, trên cả sức tưởng tượng của anh.

Thế rồi trong khi tôi đeo thử sợi dây, hấn nghiêng đầu ngắm nghía rồi trầm trồ khen ngợi:

- Em đẹp lắm!

Tôi mắc cỡ cúi mặt nhưng trong lòng cảm thấy hãnh diện, sung sướng. Mới mười sáu tuổi, tôi đã có những đường nét của một thiếu nữ, thân hình cao dong dỏng giống cha tôi, bộ ngực nảy nở, khuôn mặt trái xoan giống hệt mẹ tôi với sống mũi dọc dừa và đôi môi mọng xinh đẹp. Tôi biết tôi đẹp và tôi thường hãnh diện đón nhận những tia nhìn chiêm ngưỡng của bọn con trai trong trường. Tiến vẫn nhìn tôi đăm đăm, tôi cúi mặt tránh ánh mắt của hấn và rụt dè hỏi:

- Đạo này anh làm gì mà giàu thế?

- Làm áp phe, trúng mỗi nên phát tài... Em cần tiền không?

Tôi lắc đầu:

- Em có tiêu xài gì đâu?

- Tôi nghiệp em quá, sống cứ như một nữ tu, em không mơ ước gì à?
- Em chỉ muốn học thật giỏi.
- Học giỏi để làm gì? có phải để khi ra trường đi làm kiếm được nhiều tiền? Xem anh nè, anh có học đâu mà vẫn thiếu gì tiền...
- Nhưng nghề áp phe của anh chắc là bấp bênh lắm?
- Đúng vậy, bấp bênh và nguy hiểm nữa. Nhưng cần gì, tới đâu hay tới đó, lo xa chi cho mệt. Hãy sống với hiện tại, hưởng thụ những gì mình đang có, nghĩ đến tương lai làm quái gì.

Tôi ngập ngừng:

- Em khác, em chỉ muốn có một nghề vững chắc.

Tiến cười xoa:

- Ừ thôi, mỗi người một quan niệm sống, em cứ sống theo ý em đi.

Ngưng một lúc, hấn lại tiếp tục:

- Khi nào cần anh giúp đỡ, em cứ tìm đến anh, lúc nào anh cũng sẵn sàng.

Tiến biên cho tôi địa chỉ và số điện thoại của hấn, dặn tôi giữ kỹ, tôi gặt đầu và bỏ vào cặp sách. Tiến nhìn tôi bằng cặp mắt đắm đuối một lúc rồi mới bỏ đi. Đạo này cha hấn cũng nhìn tôi bằng cặp mắt như thế, thái độ của ông thay đổi khác hấn, không còn lạnh lùng như trước, ông thường chở tôi đi học, và thỉnh thoảng bênh vực tôi mỗi khi tôi bị mẹ la rầy.

Sinh nhật thứ mười sáu của tôi, Tiến tặng tôi một cái áo dạ hội thật đẹp, mua của nhà hàng Nordstroms. Hai tuần sau, tôi mặc áo đó để đi dự một đám cưới, trong lúc đợi mẹ tôi trang điểm, tôi đứng trước gương ngắm nghía áo mới, dựng Huân lại gần vuốt tóc tôi và khen tôi đẹp. Hôm sinh nhật tôi, dựng cũng cho tôi một chai nước hoa đắt tiền và một bộ đồ trang điểm.

- Lớn rồi, con cũng cần phải chung diện một tí để khỏi thua kém các bạn bè.

Ông nói như một người cha quan tâm đến con gái, và tôi ngây thơ đón nhận. Từ đó thỉnh thoảng ông vẫn cho tôi tiền và dặn đừng cho mẹ biết, ông nói:

- Mẹ con lúc nào cũng hà tiện, bà ấy quên rằng con đã lớn rồi, cần phải làm dáng, ăn diện chải chuốt cho đẹp để mai một còn đi lấy chồng nữa chứ.

Mấy lúc gần đây, ông cứ nhìn tôi nháy nhó, miệng thì chum chím cười tình, đôi khi bị mẹ bắt chọt thì ông lại vội vàng làm mặt nghiêm. Có lần mẹ đi vắng, tôi đang hút bụi nơi phòng khách thì ông chạy tới bảo:

- Để dựng làm dùm cho, con đi học bài đi.

Nói xong ông cầm lấy máy hút bụi và cầm luôn tay tôi, tôi giật ra và bỏ chạy, ông không đuổi theo mà chỉ cười:

- Cái con nhỏ này lớn xộn rồi mà vẫn nhát như con nít!

Một buổi sáng, tôi sửa soạn đi học, dựng chờ tôi ở cửa, dúm nhanh vào ngực áo tôi tờ giấy một trăm đô:

- Cho con cầm lấy ăn quà.

Dựng để tay lên ngực tôi hơi lâu, cho tới khi có tiếng chân của mẹ tôi lịch kịch từ trên cầu thang đi xuống dựng mới buông ra. Tôi sợ lắm nhưng chưa biết phải nói với mẹ tôi như thế nào thì đã xảy ra một biến cố ghê gớm...

.... Vào một buổi sáng thứ bảy, như thường lệ, em tôi phải đi tập đá banh với đội học sinh của trường, nơi tập là một sân vận động nhỏ cách nhà chừng vài dặm. Dựng vẫn thường lái xe cho em đi, ở đó chờ cho tới khi tập xong lại đưa em về, nhưng hôm đó dựng kêu mệt, không đưa em đi được và bảo mẹ tôi đi thế. Tôi ở nhà học bài, chương trình lớp 10 khá nặng nhất là phần Toán lý hóa. Học một lúc thấy nhức đầu nên tôi vào phòng riêng nằm nghỉ. Đang thiu thiu ngủ, chợt nghe một tiếng cạch nơi cửa, tôi giật mình mở choàng mắt và thấy cánh cửa đang từ từ mở ra, rồi dựng



Huân ló đầu vào ngó dáo dác, mắt dưng đỏ ngầu như người say rượu. Hoảng sợ, tôi ngồi bật dậy, nhưng chưa kịp la lên thì nhanh như chớp, dưng đã lao tới, bịt chặt lấy miệng tôi, gằn giọng nói:

- Nhà đi vắng hết rồi, đừng kêu vô ích!

Tôi ú ớ, lắc qua lắc lại cố gỡ ra nhưng không được, dưng một tay vẫn bịt miệng tôi, tay kia ôm choàng qua ngực tôi xiết chặt, ông vùi đầu vào ngực tôi vừa thở hổn hển vừa thì thào dứt quãng:

- Cho dưng thương một tí... Đừng sợ, không sao đâu, chóng ngoan!

Hơi thở của ông nóng ran một bên má, vừa sợ hãi lẫn ghê tởm, tôi vùng vẫy thật mạnh cố xô ông ra. Ông như một con thú đang hăng máu, tôi chống cự mãnh liệt bằng tất cả sức lực của tuổi trẻ, tôi vừa đâm đá vừa cắn cẩu... Sau cùng ông đành phải lui tay, tôi vừa vật lộn vừa la hét âm ỹ. Chợt có tiếng chân chạy rầm rập trên cầu thang, ông hoảng sợ vội buông tôi ra. Tiến xuất hiện như một hung thần, không nói không rằng, Tiến túm lấy cha đâm một cú như trời giáng vào quai hàm, ông ngã chúi xuống. Tiến dựng ông dậy rồi cứ thế đâm đá túi bụi, hai cha con quân thảo như hai con gấu. Tôi quơ vội cái gối che vai áo rách toạc, chạy vội vào phòng tắm khóa chặt cửa lại. Một lúc sau có tiếng gõ cửa rồi tiếng Tiến gọi gấp rút:

- Nga, Nga! mở cửa mau, em không sao chứ?

Tôi run lấy bầy, ở trong nói vọng ra:

- Em không sao cả, cảm ơn anh đã cứu em kịp lúc... Ông đâu rồi?

- Đi rồi, đi nhà thương rồi.

Tôi hốt hoảng mở cửa, ló đầu ra quan sát:

- Trời ơi! anh đánh ông tới bị thương? có nặng lắm không?

- Vài cú đâm ăn thua gì, vẫn còn lái xe được mà. Thứ quân cầm thú đó phải được cho một bài học.

Sau vụ đó, mẹ thu xếp cho tôi về ở với cha. Tiến đưa tôi ra phi trường, hấn nắm tay tôi dặn dò:

- Có chuyện gì cứ phone cho anh, anh sẽ giúp em giải quyết. Hãy tin anh, anh không có ý đồ xấu với em và không bao giờ bỏ mặc em đâu.

Tôi về ở với cha, mẹ kể không hoan nghênh, cũng không phản đối, nuôi thêm một miệng ăn đâu có tốn kém bao nhiêu, hơn nữa tôi đã lớn, có thể giúp được khối việc. Cha bận rộn nên ít khi ngó ngang, mẹ kể đương nhiên coi tôi như một đứa ở giúp việc khỏi phải trả lương, sai vặt tối ngày. Đi học về nhà, chưa kịp thay áo đã nghe tiếng reo:

- Nga! ùi cho tao cái áo!

- Nga! trễ rồi sao chưa dọn cơm?

- Nga! rửa bát xong nhớ lau bếp đi nghe chưa? để đồ ăn rơi vãi, kiến sẽ bu đen ngòm cho coi.

Các em cũng bắt chước mẹ, đua nhau sai bảo:

- Chị Nga! chiên cho em quả trứng!

- Chị Nga! hút bụi phòng em đi!

- Chị Nga! quần áo thay hôm qua đã giặt chưa?

- Chị Nga! áo em đứt cúc rồi...

- Chị Nga! nhớ thay khăn trải giường cho em!

Tôi làm luôn tay không dám kêu ca, chỉ những khi họ về phòng rồi, tôi mới được yên thân ngồi học bài, tôi chỉ lấy sách vở làm vui.

Thời gian qua mau, hết hạ tới thu, đông rồi mùa xuân cũng qua, và mùa hè lại tới. Cha tôi được nghỉ phép hai tuần, bèn tổ chức cho gia đình đi Hawai nghỉ mát. Ôi chao bãi biển Hạ Uy Di, ai nghe mà không mê? Tôi và các em đều háo hức, nhưng mẹ kể lừ mắt nói:

- Mà không được đi, phải ở nhà coi nhà.

Bà đưa các em tôi đi mua sắm những đồ dùng đi biển và quần áo tắm, không đả động gì tới tôi cả. Lựa lúc bà không có nhà, tôi mới rụt rè hỏi cha:

- Ba ơi! con cũng muốn đi Hawaii, cho con đi nghe ba?
- Ừ, đi cả gia đình mà.
- Nhưng mẹ bảo con phải ở lại coi nhà.
- Để ba sẽ xin với mẹ con.

Chả biết ông nói năng thế nào mà bữa cơm chiều hôm đó mẹ kể không ăn, giận dỗi bỏ vào phòng, cha đi theo năn nỉ. Bốn đứa chúng tôi ngồi ở bàn ăn, lắng nghe tiếng hai người cãi nhau ở trong phòng, tiếng cha tôi nhỏ nhẹ:

- Mình làm vậy không công bằng, mấy đứa kia chỉ ở không ăn chơi, còn con Nga suốt ngày đầu tắt mặt tối...

Tức thì nghe bà rít lên:

- Mấy đứa kia còn nhỏ, còn nó lớn rồi. Con gái lớn phải học ăn học làm, chia xẻ bớt công việc với cha mẹ chứ, nhong nhong ăn chơi hoài đâu có được?
- Nó ăn chơi hồi nào? đi học về, nó phải làm hết việc nhà, tôi muốn mình phân chia công việc cho đồng đều.
- Đồng đều sao được? mấy đứa kia nhỏ hơn nó mà, còn nó muốn ăn thì lặn vào bếp, nó kiếm đồ nấu nướng cho nó chứ giúp gì tôi? Xí, đi học từ sáng đến trưa, về còn lo làm bài, thì giờ đâu mà giúp? Ông chỉ giỏi tài bệnh!
- Thôi được rồi, nhưng lần này đi nghỉ mát cả nhà, phải cho nó đi chứ?
- Nó đi rồi ai ở nhà coi nhà?
- Cứ khóa cửa lại cũng được.
- Đạo này trộm cắp như rươi, ông không đọc báo thấy có nhà đi vắng, trộm bẻ khóa vô lấy hết đồ đạc, lúc về chỉ còn căn nhà trống.
- Mình khéo lo xa, đâu phải nhà nào đi vắng cũng bị trộm hết?
- Thôi được, ông đã muốn vậy thì để tôi với mấy đứa nhỏ ở nhà, cho hai cha con ông đi với nhau.

Có tiếng nước nở sục xịt và tiếng cha tôi thở dài, Xuân Mai nhìn tôi trách:

- Khổ quá, mẹ khóc rồi chị thấy chưa? tại chị hết đó!
- Chị có làm gì đâu?
- Còn không à? chị ôn thót với cha nên cha mới la mẹ, chị chỉ muốn cha ghét hết bọn tôi chị mới hả dạ.

Kim Chi cũng thêm vào:

- Chị là đầu dây mối nhợ của những bất hòa trong gia đình này, trước kia khi chưa có chị, cha có bao giờ lớn tiếng với mẹ đâu.

Tuần thì im lặng không nói gì nhưng nó nhìn tôi bằng cặp mắt oán trách. Tôi ứa nước mắt khóc tủi cho thân phận. Sáng hôm sau, tôi thoái thác nói với mọi người là tôi không muốn đi nữa vì trong người không được khỏe, hơn nữa tôi còn phải để thì giờ học thêm sửa soạn cho kỳ thi tốt nghiệp trung học niên khoá tới. Ai cũng biết đó chỉ là một câu nói giả vờ, mẹ kể bừa môi, các em lườm nguýt, còn cha tôi thì nhìn tôi bằng cặp mắt ái ngại.

Mùa hè trôi qua nhanh chóng, thấm thoát lại đến ngày khai trường, năm nay tôi học lớp 12, năm chót của ban trung học, bài vở nhiều nên học hành cũng phải tốn nhiều thì giờ.

Một lần tan học, tôi về nhà hơi trễ, vừa bước vào cửa đã nghe tiếng quát:

- Mà đi đâu giờ này mới về hả? thứ đồ con gái hư!
- Con đến nhà Oanh để học bài. Tôi đáp.

Oanh là bạn cùng lớp với tôi và cũng ở gần nhà, nhưng mẹ kể tôi không ưa mẹ Oanh, bảo rằng bà này hay làm phách, nghe tôi nói đến nhà Oanh bà càng ghét:

- Học ở nhà không được sao? Tao cấm mày không được sang nhà hàng xóm ngồi lê đôi mách, lại kể lể chuyện mẹ ghẻ con chồng, nói xấu tao chứ gì?

Cha tôi vừa đi làm về, nghe thấy thế thì buột miệng can thiệp, ông bảo mẹ kể:

- Nó đến nhà bạn thì đã sao? Con bé ấy cũng ngoan ngoãn lại học giỏi, chúng nó chỉ bảo bài vở cho nhau.

Thế là châm ngòi cho một cuộc cãi lộn, mẹ kể hét lớn:

- Tôi biết ông bênh con riêng để nó lên mặt không coi tôi ra gì. Trời ơi! sao số tôi khổ thế này? chỉ tại ngày xưa tôi dại dột nghe lời đường mật của ông lấy một người đã có vợ có con, bây giờ mới thấy hậu quả. Ông có coi tôi là vợ của ông đâu? ông chỉ thương con riêng của ông. Tôi biết thừa ông vẫn dăm dúi tiền riêng cho nó, bảo sao mấy đứa kia không ganh tị? ông làm như thế chúng nó không phải là con ông vậy.

Thế rồi bà bù lu bù loa khóc kể, cha tôi bịt tai bỏ vào phòng riêng khóa cửa lại, mẹ kể khóc lóc một hồi rồi lái xe đi biệt tích từ trưa tới tối. Không khí gia đình từ khi có tôi trở nên xào xáo. Tôi không muốn là nguyên nhân của các cuộc cãi vã nên cố thu hình nhỏ nhoi lại. Cha tôi cũng muốn nhà cửa êm đẹp nên nhắm mắt làm ngơ, để mặc bà muốn làm gì thì làm. Cha mãi lo kiếm tiền, dần dà mọi việc trong nhà đều do mẹ kể quyết định, ông chiều theo ý bà vì không muốn cãi cộ lôi thôi, ông chỉ muốn yên thân. Cha bận nhiều việc lớn, đâu có thì giờ lo việc nhỏ là lưu tâm đến đứa con xấu số. Chắc cha cho rằng nuôi tôi cơm ngày ba bữa, quần áo lạnh lặn là đủ bổn phận nên lương tâm ông ngủ yên. Tôi âm thầm chịu đựng mọi sự ngược đãi, bất công mà không dám hé môi, bởi vì mỗi khi có chuyện chống đối thì mẹ kể lại làm mình làm mẩy, đập phá đồ đạc, la hét om xòm hoặc bỏ nhà ra đi. Nhà cửa không khác gì địa ngục, cha bực mình trút hết tức giận lên đầu tôi, coi tôi như một kẻ chuyên gây rối, một đứa con sinh ra chỉ để gây phiền cho cha mẹ, một thứ người thừa, bỏ thì thương vương thì tội. Các em cũng đối xử lạnh nhạt, thành ra sống giữa những người thân mà tôi cô đơn như người sống trong sa mạc.

Cùng tuổi mười bảy, các bạn tôi sống hồn nhiên vô tư và thường hay mộng mơ, còn tôi thực tế hơn chúng nó nhiều, tôi đã có những suy nghĩ của một người già trước tuổi, tôi thường băn khoăn tự hỏi tương lai sau này rồi sẽ ra sao và tôi lo sợ. Tôi biết muốn thoát khỏi cuộc đời đen tối, muốn vươn lên chỉ có cách là nhờ vào học vấn, vì vậy tôi để hết tâm trí vào việc học và tôi học rất giỏi, tôi đậu thủ khoa kỳ thi tốt nghiệp trung học năm đó.

Hôm mãn khóa, nhà trường tổ chức một buổi lễ lớn. Súng sính trong bộ lễ phục tốt nghiệp, tôi được hân hạnh đại diện toàn thể học sinh của trường lên đọc diễn văn phát biểu cảm tưởng, giã từ thầy cô, giã từ mái trường thân yêu. Sân trường im phăng phắc, cả ngàn cặp mắt ngược lên theo dõi, họ lắng nghe và cùng bị lôi cuốn bởi những lời lẽ thiết tha, chân thành và cảm động. Khi tôi dứt lời, cả hội trường bùng lên những tiếng vỗ tay như pháo nổ, mọi người đứng cả lên, vỗ tay, tung mũ, nón...

Chương trình tiếp diễn với mục phát bằng, trước khi trao mề đay thủ khoa và choàng vòng hoa danh dự, ban giám hiệu mời phụ huynh học sinh lên diễn đàn để chụp hình kỷ niệm và cùng chia xẻ niềm hân hoan với con em. Tôi xen lên nói:

- Má em ở xa, còn ba em bận. ..

Và tôi tủi thân ôm mặt khóc, như thế đấy, ngày vui đáng ghi nhớ của tôi, niềm hãnh diện của tôi, mà cả cha mẹ và các em của tôi đều không tới dự, có ai thèm quan tâm đến một người thừa, một cái bóng mờ? tẻ hơn nữa, một chướng ngại vật trên đường đi của họ. Chỉ có Tiến xuất hiện vào phút chót, hấn lái xe tới nơi vừa kịp. Bước lên bục cao diễn đàn, Tiến choàng mề đay và vòng hoa danh dự vào cổ tôi, vừa ghé tai tôi thì thầm đỡ dành:

- Nín đi, đừng khóc! van em đừng khóc nữa.

Chiều hôm đó, tôi đi chơi với Tiến mãi đến nửa khuya mới về. Căn nhà lạnh lẽo tối om, vắng vẻ không một tiếng động, mọi người đã đi ngủ cả, cũng tốt thôi vì khỏi phải đương đầu với cơn thịnh nộ của cha và mẹ kế, cơn thịnh nộ chắc chắn sẽ bùng nổ dữ dội ghê gớm khó mà tưởng tượng. Mấy hôm trước, vô tình tôi đã nghe lóm được cuộc đối thoại giữa cha và mẹ kế về số phận của tôi:

- Bây giờ ông tính sao? học xong rồi phải giao việc làm cho nó chứ? Tôi tính cho nó ra phụ tiệm ăn, mướn người ngoài vừa tốn kém vừa sợ gian lận. Ông thấy vậy có được không? chẳng lẽ cứ để nó ăn không ngồi rồi suốt ngày. Hay ông định cho nó học lên nữa? học để làm bà vương bà tướng gì? Tôi nói cho ông biết tôi chịu hết nổi rồi, nuôi con ông cho tới mười tám tuổi là xong bổn phận. Nó phải tự lập, không có quyền sống bám nữa, đối với pháp luật, chúng ta cũng đã hết trách nhiệm.

Cha tôi xuôi xị:

- Được rồi tùy ý bà, nó là con, đâu có quyền phản đối. Bà muốn gì thì cứ bảo nó, tôi bận lắm đâu có thì giờ lo cái chuyện nhỏ nhặt đó, nội việc điều hành cái tiệm sửa xe hơi cũng đủ làm tôi mệt ứ hơi. Làm manager trách nhiệm nhiều lắm, đầu óc lúc nào cũng căng thẳng, tôi không muốn phải nhưc đầu thêm vì ba cái chuyện lặt vặt ở trong nhà. Bà làm sao đó thì làm, miễn sao êm đẹp thì thôi.

- Nếu vậy thì ông đã đồng ý rồi phải không? Nhưng ông là cha nó, ông nói nó mới nghe, tôi là má ghẻ, nói ra nó trả treo mang tiếng.

- Làm gì có chuyện đó, nó vẫn yêu mến bà như má ruột của nó vậy.

Mẹ kế bật lên một tràng cười mỉa mai:

- Chả dám đâu! Nó mà thương ai? nếu nó thương má ruột nó thì nó đã chẳng về đây. Má ruột nó còn vậy, huống chi má hờ là tôi, bắt nó nghỉ học để đi phụ bếp, đồ khỏi nó oán. Thiệt tôi đại hết sức mới đi ưng một người đã có vợ con như ông...

- Nữa, bà cứ lặp lại cái câu đó hoài.

- Chứ không à? lấy một người độc thân, tôi đâu có khổ thế này? đã là vợ thừa lại còn mang tiếng mẹ ghẻ con chồng. Mà đứa con gái của ông coi bộ không vừa đâu à nghe? nghe đâu nó có bồ từ năm mười sáu tuổi, cái thằng bụi đời chết tiệt nào đó. Ông không dạy dỗ nó, coi chừng có ngày sẽ phải làm ông ngoại của những đứa cháu không cha cho coi!

Ôi! câu nói mới ác độc, mới tàn nhẫn làm sao. Nhưng có lẽ cũng đúng, bây giờ tôi chưa hư nhưng mai một rồi cũng sẽ hư, hoàn cảnh của tôi trở nên hư hỏng là chuyện dĩ nhiên, không hư mới là chuyện lạ. Số kiếp đã an bày, mọi cố gắng vươn lên đều vô ích, trông mong gì ở người cha chỉ muốn yên thân nên trốn trách nhiệm? Đã đến lúc phải đi thôi, cái nhà này có gì mà lưu luyến? Đây có phải là gia đình của tôi không? chắc chắn là không rồi, tôi chỉ là một người sống nhờ, chén cơm họ cho sao mà khó nuốt... Nếu chỉ cần chén cơm, tự tôi cũng có thể kiếm được, cần gì phải đợi mẹ kế bố thí, mẹ kế quyết định số phận?

Hỡi người cha nhu nhược, ích kỷ! hỡi người mẹ hờ hững, vô tình! cha mẹ tạo ra con, cha mẹ có nghĩ rằng cha mẹ sẽ phải chịu trách nhiệm về cuộc đời của con, hay cha mẹ chỉ nghĩ đến mình, đến hạnh phúc riêng tư của mình mà phui tay với hòn máu vô tội?

Tôi thêm một tình thương, thêm một vòng tay che chở, thêm một không khí gia đình ấm cúng, điều mơ ước đó có gì quá đáng không? Tình thương chắc là một thứ xa xỉ nên với mãi không tới làm tôi lao đao chới với, tôi chán nản rồi. Hãy thôi đi tìm ảo ảnh, hãy nhìn vào thực tế để mà tỉnh mộng đi cô bé đại khờ! Hãy chấp nhận số phận, đừng mơ mộng hão nữa, tương lai của cô có gì hứa hẹn?

Cô muốn học giỏi, cô muốn trở thành một người thượng lưu? đừng có mà nằm mơ! Hãy đi đi thôi, sự ra đi của cô là đúng lúc rồi, chần chờ gì nữa? không ai vì cô mà lưu luyến đâu, mẹ kế chắc chắn sẽ vui mừng vì nhờ đi được một cái gai, các em cô có tiếc là tiếc đã mất một người để sai vật, còn

cha, nếu cha có ân hận thì cha cũng sẽ chẳng làm gì để cứu vãn, cha đâu có thể hy sinh hạnh phúc của cha để cứu vớt cuộc đời của một đứa con riêng? cha còn có vợ đẹp, cha còn những đứa con khác...

Tôi lau nước mắt, lẳng lặng về phòng xếp quần áo và vài thứ đồ dùng lật vạt vào một cái túi sách nhỏ, rồi gọi cho Tiến:

- Tiến ơi, đến với em đi! đêm nay em sẽ ra đi với anh.

- Em nghĩ kỹ chưa? Tiến thờ dài, anh yêu Nga, nhưng sống với anh cuộc đời của em sẽ bấp bênh lắm đấy. Em đã biết hết sự thực về anh chưa? biết anh làm nghề gì chưa? anh là dân bụi đời, anh sống bằng nghề buôn bán ma túy...

- Em biết, nhưng em không cần, anh chả từng nói với em hãy sống cho hiện tại, đừng nghĩ đến tương lai. Chúng mình không có tương lai, nhưng ít ra cũng có hiện tại. Ở đây em không có gì hết, không có tương lai, không có nhân phẩm, không có tình thương, không có cả quyền làm người, không có gì hết... Người ta cũng chỉ coi em như một đứa con hoang thôi.

Giọng tôi nghẹn lại, sũng nước mắt, Tiến vội vã nói:

- Anh sẽ tới ngay!

Nói xong hấn cúp máy, tôi cũng đặt điện thoại xuống, thù người nghĩ ngợi, tôi không yêu Tiến nhưng tôi cần một điểm tựa, và tôi cần phải thoát ra khỏi cái nhà này. Tôi cần một nơi để mà đi tới, mặc cho số phận đẩy đưa, tôi buông tay rồi, đi bụi đời với Tiến dù có thể nào cũng còn hơn là phải sống dưới cái mái nhà kỳ quái này.

Nước mắt ngập mi chảy loang trên má, tôi vừa thu xếp đồ đạc vừa khóc rờn. Đêm đã khuya lắm, ánh trăng lạnh lẽo chiếu chênh chếch qua khung cửa sổ, hắt bóng những song cửa lên tường thành những vệt dài, một con chim vạc bay ngang cất tiếng kêu ảo não, thế giới về đêm sao bí mật và đầy vẻ hãi hùng.

Có tiếng xe ngừng ngay trước cửa nhà, xe của Tiến. Lặng lẽ, tôi mở cửa bước ra, không ngoái lại, không lưu luyến, không hồi tiếc, tôi bước sâu vào bóng đêm, bắt đầu những bước chân đi hoang.

**PHƯƠNG LAN**

( Trích trong Còn Chờ Một Kiếp sau của Phương Lan)

## **SAU CƯỜNG CHIẾM LÀ GÌ?**

\*

Kính tặng QUÝ CHIẾN SĨ QLVNCH  
vẫn đang âm thầm góp sức cho Đại Cuộc.

\*

Thong dong đảng hưởng dài dài  
Bỏ tù, giết sạch: nhân tài đi đoong!

Lênh đênh mấy triệu lưu vong  
Góp tâm, góp sức một lòng nâng niu  
Giữ gìn văn hóa mỹ miều  
Cờ Vàng bèn bĩ, chất chiu tay chuyên.

**Thiết tha giữ LỬA, võ biên**

## **HƯƠNG THƠM HẢI NGOẠI**

Giỏi giang bước tiến ào ào

Vẻ vang dân Việt đi đầu làm gương

Mềm môi chung một dặm đường

Thét lời chính nghĩa đã tường: Quốc Gia!

Xót xa nợ nước thù Nhà

Bôn ba hải ngoại: chính, tà nhắc nhau

**Rõ ràng phân biệt: vàng, thau**

**Đỏ, vàng khác biệt hai màu! Chẳng cam!**

Ý Nga, 27-4-2014.

**Quân nhân chưa cựa danh truyền muôn phương**  
Danh thơm vĩnh viễn hữu hương  
Vì Nhà, thăm thăm dặm đường vẫn đi!  
**Ý Nga, 27-4-2014.**

## **ĐÔI TƯỢNG HAY ĐÔI THỦ?**

*Mén tặng Nghị (Canada)*  
và những thanh niên biết phân biệt rõ ràng  
chánh tà trong trận chiến hôm nay với VC.

\*  
Người ta đôi... tượng đảng  
Họ ngụy quân, ngụy quyền  
Còn em đôi... thủ đảng  
Rõ ràng điều ghét, thương!

\*  
Một thương người Lính can trường  
Hai yêu đất nước phú cường, bình an  
Việt gian: đôi... tượng đảng, đoàn  
Ngụy quyền thứ thật, ngụy quân trận tiền.

Còn anh: đôi... thủ bạo quyền  
Đương nhiên anh phải thề nguyện đổi thay  
Đã từng ném vị đắng cay  
Sá gì ngon ngọt lúc này đầy mâm.

Tay run thấp nén hương trầm  
Cầu chân anh cứng, đá mềm dưới chân  
Để anh phục hận giùm dân  
Để anh giữ vững tinh thần Quốc Gia!

Một thương dân, hai yêu Nhà  
Ngụy quyền kia quyết không tha lỗi lầm  
Chúng đi cùng với ngoại xâm  
“Đỏ, vàng” đã rõ đã tâm ngụy nào!

**Người Quen thiếu não khóc gào**  
**Bánh bao người “lạ” tràn vào làm cao**  
Người nào hoàn hảo đồng bào?  
Người nào hút hết máu đào dân ta?  
**Ý Nga, 26-4-2014.**

## **ÁO TÍM MẸ HIỀN**

\*  
Kính tặng tất cả những người Mẹ Việt Nam  
và tác giả bức tranh: họa sĩ LÊ THÚY VINH  
\*

Xót xa: áo tím Mẹ buồn  
Môi khô lạ lắm tím hồn con xa  
Thương làn da tái Mẹ già  
Yêu màu tóc bạc lò xò trán nhăn!

Cong cong lá đã khô cần  
Mờ mờ mắt Mẹ nhức nhối đợi thư  
**Mấy mươi lần đợi Tháng Tư**  
**Từ con ôm Mẹ già từ Quê ta?**

Con đi nhớ Nước, thương Nhà  
Mẹ già ở lại lệ nhòa thương con!  
**Thương Quê, Mẹ khóc gầy mòn**  
**Một mai Hán hóa, áo còn bà ba?**

Lá nâu buồn bã, xót xa  
Thơ con nhớ Mẹ, viết, mà lệ rơi  
**Một đời bom đạn Mẹ ơi!**  
**Vẫn chưa khổ nhục như thời Tam Vô.**

Giọt buồn rơi phiến lá khô,  
Thấm dòng lệ, chảy ngược vô tim người  
Thương con, Mẹ khổ một đời  
Mặn môi con trẻ, ngậm ngùi vẫn thơ.  
**Ý Nga, 27-4-2014.**

## **THÁNG TƯ RỈ MÁU**

**Bên kia vớ vẫn ăn mừng**  
**Bên này Quốc Hận! Nhắc chừng với nhau**  
Chúng mừng trên triệu nỗi đau  
Nhắc chừng: ta huyết lệ trào vì đâu?  
Thương Quê rỉ máu, dạ sâu  
Nhắc nhau giữ Lửa đồng bào đã trao.  
**Ý Nga, 26-4-2014.**



## NGƯỜI ĐÀN BÀ SAU CUỘC ĐÔI ĐỜI.

... Quên cả thói quen uống tách trà nóng ngồi nhàn nhã thong dong của một ngày chúa nhật. Sau khi tiễn khách, tôi ngồi yên lặng bên góc sofa, chiếc phong bì màu vàng cũng nằm im lìm trên góc bàn. Tôi đắn đo lưỡng lự, nên đọc thư của Lê Hoa ngay hay chờ hết ngày lễ Tim ? Tôi sợ những giọt nước mắt và khuôn mặt buồn trong ngày lễ Tình Yêu, nhưng nếu không đọc, liệu lòng tôi có an ? Hơn ai hết, tôi hiểu rõ lòng mình và tôi quyết định mở thư. Lá thư đã bị trễ cả tuần, không thể để trễ thêm dù chỉ một ngày. Toàn thân tựa vào sofa, tạo tư thế ngồi thoải mái, tôi từ từ mở thư

*Ngày... tháng....năm  
Cảm Hồng thân thương,*

*Khó khăn lắm mới đặt bút viết thư cho Hồng. Viết những gì mình muốn quên, muốn chôn kín lại càng khó hơn, nhưng mình đã suy nghĩ kỹ phải viết, dù lá thư này có thể không đến tay người bạn mà Hoa thật sự tin cậy. Ai biết được? Lúc dự định viết đã thấy...rắc rối vì không biết mở đầu như thế nào, đến lúc cảm viết lại cảm thấy không dễ dàng ... Nhưng dù thế nào Hoa cũng phải viết, một quyết định không thể lay chuyển.*

Cảm Hồng rời VN trong những ngày tháng tư bảy năm nên đâu biết chuyện gì xảy ra sau đó ? Hoặc nếu có thấy hình ảnh trên tivi, báo chí hoặc nghe ai đó kể lại thì cũng giống như hạt cát trên sa mạc khôn khổ của mấy chục triệu người Miền Nam sau ngày thay đổi màu cờ. Gia đình của mình, Hồng biết đó, chỉ có 5 người: Ba Mẹ, anh Hùng, Hoa với Dũng. Có ai ngờ chỉ trong hai năm tám tháng mười sáu ngày ba người đàn ông chết tức tưởi, một người đàn bà mất trí, một cô gái hai mươi hai tuổi phải gánh chịu tất cả... giống như hai câu thơ ngày nào đã đọc :

Bao nhiêu đau khổ của trần gian  
Trời đã dành riêng để tặng nàng.

Khi cánh cửa của dinh Độc Lập bị ừ sập cho một rùng người từ...rùng rú tràn vào, thì tất cả những người sinh sống bên này vĩ tuyến cũng thấy cuộc đời mình bị...giật sập. Ban ngày xôn xao, ban đêm run sợ... Và vào một đêm nhà mình bị đập cửa, một đám chó săn trên cánh tay ghim tấm vải đỏ có ngôi sao vàng tràn ập vô nhà bịt mắt, còng tay ba, không hỏi rõ tội danh, chúng hèn nhát nhập nhằng núp dưới danh nghĩa được nhân dân tổ quốc tên Lý Huy Hoàng trung tá Ngụy là CIA của Mỹ để lại, thuộc thành phần nguy hiểm của chế độ... Sau đó sáu tên bắt đầu lục xét. Bốn người còn lại chúng dồn vô một phòng khoá trái. Suốt đêm chúng lục soát : phòng khách, phòng ngủ, phòng đọc sách, cả phòng học của chị em Hoa chúng cũng cào bới, nhà bếp, phòng tắm chúng cũng không tha. Khoảng 4 giờ sáng, chúng chia làm hai toán, toán đầu bốn người áp tải ba, hai người còn lại mở khóa cửa phòng ra lệnh trong khoảng một giờ sẽ có xe đến đưa mẹ con Hoa đến vùng Kinh Tế Mới...

Thế là thoáng chốc cả nhà trở thành tù tội trắng tay.

Hơn ba tháng sống ở vùng kinh tế mới-tận cùng của đáy địa ngục-. Anh Hùng đi thủy lợi cuộc trúng trái mìn tử thương, thân thể được bó liệm trong chiếc chiếu rách, vón vện bộ áo quần kaki tả toì, quần không ống, áo không tay, thua xa người ăn mày của chế độ "Mỹ Ngụy". Anh Hùng chỉ còn 4 tháng là xong năm cuối trường Phú Thọ. Một sáng một chiều thượng đẳng của chế độ cũ biến thành cùng đing của chế độ mới, cho đúng với hai chữ...đôi đời. Còn lại ba người lặn mò trở về thành phố, chấp nhận cuộc sống lây lất, nhận vĩa hè làm nhà, gốc cây là chỗ ngủ hơn là chết vùi trong địa ngục trần gian. Tôi nghiệp mẹ, mới bốn mươi lăm mà tóc trắng lưng còng. Còn khổ đau nào hơn chồng tù con chết. Hai đứa con còn lại, con gái vừa hai mươi, chân yếu tay mềm, mắt nai ngơ ngác, đứa con trai duy nhất chỉ mới mười bốn.

Mấy lần đi ngang nhà cũ, chủ mới từ Bắc vào tiếp thu. May gặp lại người tài xế cũ của ba thương tình cho về ở bên chái nhỏ, đúng hơn chỗ đó là chuồng heo lâu ngày bỏ trống, dù sao vẫn đỡ hơn nơi vĩa hè. Những đêm trời mưa, ba mẹ con co ro với tấm nylon cũ rách, thiếu trước hụt sau.

Hàng ngày mấy mẹ con lặn lội tìm việc nơi bến xe, Dũng bán bánh mì, trà đá, mẹ và Hoa sắp hàng mua vé xe để bán...chui. Nắng-mưa-sương-gió, chẳng mấy chốc mấy mẹ con nhanh chóng biến thành dân bụi đời thứ thiệt. Nhiều lúc hận đời, Hoa cũng muốn... chửi thề, văng tục như những người chung quanh, nhưng có một chút gì nghèn nghẹn ở cổ. Hôm nào bến xe vắng khách sớm, Hoa lang thang dạo dẫm tìm xem ba đang bị giam giữ ở đâu? Nhà tù Phan Đăng Lưu là nơi Hoa hy vọng, nghe đâu ở đó tập trung tù chính trị. Vẫn không có tin tức nào đáng tin cậy, người nói họ đưa ba ra Bắc, kể bảo còn biệt giam, còn có tin phỏng đoán ba bị đưa vô rừng sâu lao động.

Chưa quá một năm đôi đời. Một chiều Dũng sốt nặng, mặt đỏ như trái gấc, toàn thân run rẩy, miệng nói lảm nhảm, mẹ hốt hoảng khóc ầm. Khi Hoa tìm cách đưa Dũng vô bệnh viện cấp cứu, bác sĩ lắc đầu cho biết những mạch máu đều bị vỡ vì chứng sốt xuất huyết cấp tính. Dũng trút hơi thở khi chai nước biển mua giá chợ đen vừa truyền chưa được phân tử. Đứa con trai được mẹ



thương yêu nhất đã ra đi, mẹ như cái xác nhẹ tênh lững thững lơ thơ... Gánh nặng cuộc đời tất tả đặt lên vai đứa con gái mảnh mai tuổi đời vừa hăm mốt. Đâu được quyền lựa chọn, cũng không được chối từ. Cả dân tộc, cả đất nước, cả miền Nam, cũng có thể cả miền Bắc, có ai muốn thế đâu? Đâu có ai muốn chết trong rừng, muốn phơi thây trên biển, muốn chôn vào bụng cá, hoặc bị hãm hiếp, cướp bóc, tù tội, lang thang không chốn nương thân.

Hàng triệu người có chung một mơ ước: có một chiếc ghe, một chỗ ngồi, một nơi để đến, để đi, dù biết nơi mình muốn đến không an toàn, nơi mình ra đi không bảo đảm. Đói đời, người ta cũng muốn...oản tù tì, phó mặc cho số phận rủi may..

Cảm Hồng thân,

Đọc thư này chắc Hồng không vui? Vì từ đầu thư toàn những dòng chữ buồn. Biết làm sao? Nước mắt nhà tan. cuộc đời của Hoa cũng đâu còn ý nghĩa gì?

Một ngày phải đến với Hoa, người đàn ông đứng tuổi buổi chiều tìm đến. Ở ông một khuôn mặt nghiêm trang đến khắc khổ, có cái nhìn bao dung nhưng nghiêm khắc giống như một nhà giáo khó tính. Giọng nói trầm tĩnh gần như lạnh lùng và cũng giống như những người bộ đội vào Nam, Ông ta ăn mặc luộm thuộm như một nông dân chon chát, trừ cái kính cận che đôi mắt hơi sâu là có vẻ một chút...trí thức và thành thị. Vốn "dị ứng" với bộ áo quần màu xanh bộ đội và màu đỏ quân hàm nên dù có câu: Người Bắc nhận quá, người

Nam nhận họ" dù ông luôn miệng nhắc những kỷ niệm thiếu thời sống chung với ba, Hoa vẫn không làm sao có thiện cảm. Nghe Hoa cho biết ba...mất tích sau đêm một nhóm người đột nhập vào nhà, Ông mở quyển sổ tay ghi chép chi li và hứa vài hôm ông sẽ trở lại cho biết tin. Tuy không cảm tình nhưng Hoa cảm động khi nhìn thấy ông nhiệt tình trong cách chịu khó lắng nghe, trái với cái tính lạnh lùng cố hữu.

Khoảng 2 tuần sau ông ghé nhà. Vẫn với bộ áo quần bộ đội nhàu cũ với chiếc cặp kẹp vào nách, vì tay xách đã bị đứt rời. Lần này Hoa đón ông bằng nụ cười cố làm ra vẻ thân thiện: "Chào chú Tuyên, mẹ và cháu trông chú mãi". Câu đầu tiên Hoa chờ ở người bộ đội bạn thân của ba thời thơ ấu chỉ là câu hỏi thông thường "Nhà có gì lạ không?" Hoa chỉ làm hiệu bằng cách lắc đầu. "Chú có tin gì về ba cháu không?" Hoa sốt ruột hỏi "Đưa ra Bắc rồi" ông trả lời cộc lốc "Trời ơi! Tội cho chồng tôi quá", mẹ nức nở ôm mặt khóc. Đột nhiên ông nhìn Hoa, nói tròng " Có muốn đi thăm ba thì chuẩn bị, 3 hôm nữa tôi tới đón", trước lúc ra về ông vát cho mẹ con Hoa thêm vài chi tiết: Ba bị đưa ra Bắc khoảng 6 tháng, trại tù nằm sát biên giới Việt Hoa, ông ta có đến thăm ba với chút quà thuốc men, thực phẩm và lời hứa sẽ liên lạc gia đình".

Hoa quyết định bán cái đồng hồ "hai cửa sổ" kỷ vật của anh Dũng. Hoa đưa mẹ đến nhà dì Lam, bạn thân của mẹ thời con gái. Đạo sau này mẹ lúc nhớ lúc quên, người khô héo như thân cây thiếu nước

Cuối cùng Hoa gặp được ba, sau 4 ngày đêm lặn lội từ Nam ra Bắc rồi đến Lạng Sơn. Nhờ chú Tuyên có quen với thủ trưởng trại tù nên họ cho Hoa đến thăm và nói chuyện với ba ở ven rừng trong giờ nghỉ trưa lao động. Hoa không nhận ra ba trong đoàn tù, ai cũng áo quần rách rưới hi hục đốn cây. Ba giống như đứa trẻ, lông thông với bộ áo quần tù ngả màu. Ngày xưa chắc Hồng còn nhớ ba to cao oai vệ với mái tóc chải ngược lên trán, da dẻ hồng hào. Giờ đây ba tiêu tụy xác xơ, gầy còm hơn lão ăn mày mập mạp ở bến xe. Hoa xúc động, những giọt nước mắt chảy dài, ba nắm tay Hoa, cố dần cảm xúc hỏi thăm mẹ, anh Hùng, Dũng... Hoa đau xót nghẹn ngào cắn môi nói dối: " Cả nhà đều khoẻ và luôn cầu nguyện cho ba sớm được trở về đoàn tụ"

Ba nhìn khoảng không lảm bảm " Mới đó mà đã gần 2 năm". Tuổi ba chưa năm mươi mà sao...khốn khổ quá. Trao vội cho ba ít thuốc sốt rét, thức ăn... Lời dặn dò của ba đến nay đã hơn mười năm nhưng vẫn còn văng vẳng bên tai" Mẹ và các con cố gắng giữ gìn sức khoẻ, hoàn cảnh nào cũng ráng "khắc phục" chờ ba về".

Không ngờ đó là lần gặp mặt sau cùng. Năm năm sau Hoa mới biết tin ba mất vì không chịu nổi những lời mắng nhiếc của một gã công an thất học, ba đã uống trọn 10 viên chloroquin màu tím để kết thúc cuộc đời, sau hai năm tám tháng mười sáu ngày quằn quại đau thương của một kiếp người khốn khổ. Có sống trong chế độ "từ người xuống thú", Hồng mới hiểu giá trị của con người không là cái gì cả. Hoa quyết định bằng mọi cách phải cứu ba ra khỏi nhà tù. Tiền bạc. Quyền lực. Thân thế. Những thứ đó làm sao Hoa có? Đành phải làm cô Kiều của cuối thế kỷ hai mươi, tự bán mình, bán hết những ước mơ, bán luôn cuộc đời con gái. Hoa không ngần ngại nói thẳng với chú Tuyên và nhờ chú trung gian giới thiệu. Quên cho Hồng biết chú Tuyên có hai người con, đứa đầu đang công tác ở Liên Xô, đứa kế nhỏ hơn Hoa một tuổi đang học sư phạm. Ông đi bộ đội 26 năm, hiện mang quân hàm thượng tá sắp chuyển sang ngành Báo Chí. Hai vợ chồng ly dị đã 8 năm, bà lấy chồng và có thêm một người con. Ông yên lặng ngồi nghe Hoa nói ý định. Một lúc sau ông đứng lên, tiến về phía Hoa chậm rãi nói " Thôi được, nếu Hoa đã quyết định, tôi sẽ ...cố gắng, nhưng chuyện khá hệ trọng, cần phải có thời gian" ông ngập ngừng nói tiếp " Đề nghị của Hoa, cứ xem như một cuộc " đầu tư", dĩ nhiên tôi cũng có lợi, tạm thời tôi sẽ lo cho Hoa và mẹ cuộc sống tương đối ổn định, không phải vất vả ở bến xe nữa". Trong khoảng thời gian này Hoa có một số tiền kha khá đủ để ra chợ trời tập tành buôn bán. Chú Tuyên chịu khó đưa đón, nhờ vậy Hoa cũng có chỗ dựa, bọn công an bò vàng nể mặt nên cũng nương tay.

Cuối năm 79, chú Tuyên cho biết tình hình biên giới căng thẳng có thể trại tù từ Lạng Sơn sẽ chuyển vào Nam và như vậy sẽ dễ dàng hơn trong việc tìm người...bảo lãnh cho ba, Hoa khắp khởi vui mừng và lạc quan tin tưởng...

Một đêm trong ngày áp Tết, chú Tuyên cho biết có người chịu giúp Hoa lo cho ba rời trại. Đêm đó ông ta mời Hoa đến nhà riêng của ông và chỉ một ly rượu chúc mừng- đầu gối trong rượu có thuốc mê... Khi tỉnh dậy nhìn lại thân thể và người đàn ông nằm bên cạnh... Hoa chỉ biết hét lên "cuộc đời chó má quá!" Hồng đoán được người đàn ông làm hại cuộc đời của Hoa là ai không? Là chú Tuyên đó. Chưa làm được điều gì cho ba cho mẹ nhẹ được nhọc nhằn thì cuộc đời của Hoa đã tan nát...

Hoa lẳng lặng bỏ ra về nằm nhà suốt những ngày đầu xuân. Nếu mẹ không bị té ngã bất ngờ có lẽ Hoa đã bỏ đi xa hoặc tìm cái chết. Mẹ bị tai biến mạch não. Hoa hốt hoảng đưa vào bệnh viện, đang ngồi canh mẹ thì ông ta tới, biết Hoa thù hận ông đến xương tủy nên ông lẳng xăng chạy tìm bác sĩ chuyên về tim mạch, tất tả tìm kiếm thuốc ngoại, đóng tiền phòng dặn dò các trợ tá...hơn hai tháng mẹ mới chập chững những bước ngắn, thêm tin đưa về ba mất vì kiệt sức lúc lao động, Hoa như cái xác biết di chuyển, cơ thể lại cứ buồn nôn... nghi ngờ Hoa ghé phòng mạch bác sĩ tư, kết quả Positive, tuổi thai nhi 10 tuần. Không dám thú thật với mẹ. Biện pháp duy nhất là phải đi xa để tránh cho mẹ những đau xót... Sau lần Strock, sức khoẻ của mẹ gần như cạn kiệt, chuyện ba mất vẫn chưa dám cho mẹ hay.

Như một định mệnh, trước hai ngày Hoa thu xếp mang mẹ đi xa. Tuyên xuất hiện ngồi ở quán cafe đầu ngõ, ông van xin Hoa hãy nghĩ đến đứa con và người mẹ đang bệnh cho ông gánh phần trách nhiệm, ông đề nghị với giấy tờ của ba, ông sẽ làm hồ sơ để cả 3 người cùng qua Mỹ theo chương trình HO,

chỉ có cách đó mới chữa khỏi bệnh của mẹ. Ông tha thiết van xin Hoa hãy suy nghĩ kỹ và quyết định.

Cảm Hồng thân thương,

Nghĩ cho cùng, cuộc đời của mình còn chi. Ý nghĩ hy sinh để người thân được những ngày còn lại an vui, mẹ đã khổ và cơ cực quá nhiều... Nhưng Hồng ơi Hoa chẳng làm được những gì mình mong muốn. Ao ước ba được ra tù bằng cuộc đời đánh đổi. chung cuộc ba chết thảm không hay biết, cuộc đời mình

thì tan nát. Chấp nhận rời khỏi VN với người mình vừa thù hận vừa mang ơn để hy vọng chữa trị cho mẹ lành bệnh và phục hồi trí nhớ. Vậy mà đến Mỹ chưa tròn vòng quay của trái đất thì mẹ đột ngột ra đi trong một đêm tuyết rơi dày đặc của Bang Minnesota. Phải chăng ông trời quá cay độc? Giờ đây Hoa dờ khóc dờ cười, người lẫn tha lẫn thản, e một ngày kia chắc cũng điên loạn.. vì vậy Tuyên không muốn mình tiếp xúc với người quen, sợ kỷ niệm sẽ làm cho Hoa tâm thần bất ổn. Trốn nhà tù Cộng sản để sang xứ người lại vướng mắc những uẩn khúc của cuộc đời. Bé Lệ Hằng ngây thơ hay thắc mắc hỏi mẹ: "Sao con không có ba?" Ông ngoại có thương con nhiều như ba không? Bao giờ ba đến thăm con ??? " Những câu hỏi của con làm sao Hoa có thể trả lời??? Có người đàn bà nào đau khổ như mình không?.

Thôi nhé, thư của Hoa sẽ làm cho Hồng buồn trong những ngày đầu năm. Biết làm sao! Xin hãy tha thứ cho Hoa, nhé Hồng

Chúc Hồng và gia đình luôn hạnh phúc

Người bạn đau khổ

Lý Lệ Hoa.

Khoảng hơn một năm sau, tình cờ tôi đọc trên tờ báo NGƯỜI VIỆT có đăng lời CHIA BUỒN như sau:

Bàng hoàng được tin:

Cô LÝ LỆ HOA

Đột ngột TỪ TRẦN

Hưởng dương 36 tuổi

Xin Chia Buồn với Cựu Trung Tá HO Lý Huy Hoàng.

Nguyễn cầu Hương Linh cháu Lệ Hoa sớm siêu thoát

TM Hội Trưởng HO

Ng.V T(\*)

(\*) Đây là câu chuyện hoàn toàn tưởng tượng, nếu có trùng hợp với nhân vật nào ngoài đời, đó là ngoài ý muốn của Tac Giả

**Kiều Mộng Hà**

## **CƯỚP NHÀ LÀ “KINH TẾ MỚI”**

\*

Tưởng niệm T.N., người em gái đã mất  
vì chính sách "Đuôi dân, cướp nhà" của VC.

## **Lại Một Tháng Tư**

Năm với tháng bay ngang trời vùn vụt,  
Mảnh trời xanh vẫn cao ngút thình không.  
Hai mươi chín năm, kẻ ở người mong,

\*

Âm dương hồi, ngày chia phôi cách trở  
Chôn em nơi “kinh tế mới” xa vời  
Mưa liên hồi, trời tăm tối, than ôi  
Quan tài ướt, thương em tôi thật tội!

Hai chú cháu khóc thương người vô tội.  
Chỉ hai người tay mới, ướt loi ngoi  
Nơi xa xôi, giữa lụt lội, đội trời  
Đất nhão nhoẹt trên áo quan hoài nôi.

Tuổi mười bảy, em xinh như hoa mới  
Tội tình chi chết tức tuổi em ơi  
Khóc ran trời, Mẹ thét hỏi muôn nơi.  
Ba căm phẫn, cả đời chưa nguôi hận!  
**Ý Nga, 24-4-2014.**

Anh phố cũ, em phương này lộng gió.

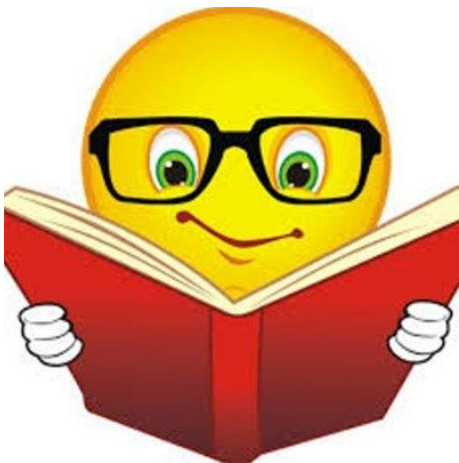
Những chiều lạnh hoa rụng vàng trước  
ngõ,  
Cuối chân trời tím đỏ những hoàng hôn.  
Em chợt buồn lùa tóc úa băng khuâng,  
Mây thấp thoáng về ngang, gieo héo hắt.  
Những buổi sáng sương mờ soi sắc nhạt  
Nắng lung linh ngàn hoa cỏ đón vui.  
Tiếng nói cười, cùng tiếng nhạc muôn nơi,  
Đời thấp thoáng sáng ngời trong vũ trụ.

Đà Lạt đó, anh đào còn ươm nụ,  
Thác Cam Ly còn nhả nhủ người về.  
Khói lam chiều còn vất vương đồng quê,  
Con đường cũ còn mê viên đá sỏi.

Hai mươi chín năm qua em tự hỏi,  
Việt Nam ơi! Còn khắc khoải chờ mong.  
Tháng Tư nào còn mãi mãi bên lòng,  
Tình hội ngộ mong một ngày trở lại.

**Linh Đắc**  
GA 2004

## Độc Sách Cũng Vui Lắm



Nói đến chuyện đọc sách thì không phải ai cũng thích đọc sách hết vì mỗi người mỗi tính, mỗi sở thích khác nhau. Có người thích đọc tiểu thuyết, có người thích đọc truyện kiếm hiệp, có người lại thích đọc sách văn chương nghệ thuật, có người thích đọc sách khoa học kỹ thuật, có người thích đọc sách tôn giáo tâm linh và cũng có người thích đọc sách chính trị, binh thư chiến lược v..v

...

Ngày xưa nhiều bậc cha mẹ không muốn cho con gái học chữ, đọc sách nhiều vì sợ con gái đọc tiểu thuyết ái tình lãng mạn rồi bắt chước các nhân vật trong tiểu thuyết hay học chữ nhiều để viết thư tình cho trai thì nguy quá! Cha mẹ tôi tuy thuộc thành phần cấp tiến, thường khuyến khích chúng tôi học hành giỏi dấn để sau này có công danh sự nghiệp tốt đẹp nhưng vẫn nghiêm cấm chúng tôi không được đọc tiểu thuyết, thơ văn, ca nhạc. Vào thập niên 50-60 ở Việt Nam, cha mẹ có rất nhiều quyền uy đối với con cái và giáo dục gia đình rất nghiêm khắc, nhất là đối với con gái. Ba tôi có một tủ sách quý nhưng không cho phép các chị em chúng tôi đến gần tủ sách này vì sợ chúng tôi mê đọc sách rồi sao nhãng việc học hành.

Tôi còn nhớ ngày xưa có những tiệm cho mượn sách tiểu thuyết của các nhà văn nổi tiếng như Nhất Linh, Hoàng Đạo, Bà Tùng Long, Bình Nguyên Lộc, Văn Quang, Nguyễn Đạt Thịnh v..v Những người chủ tiệm này không cho mượn nguyên cuốn sách mà cho mượn từng chương, từng đoạn một quyển sách trong vòng một tuần lễ mà thôi. Người mượn sách đọc xong, đem trả phần đã mượn rồi mới được tiếp tục mượn phần kế tiếp. Trong những người mượn sách đó có tôi, bạn ạ! Vui không?

Trong số tử vi của tôi có sao Văn Xương, Vũ khúc, Phụng Các chiếu mệnh hay sao nên tôi rất thích đọc sách. Thế mới khổ! Tôi bị ba tôi cấm đọc sách ở nhà, thôi thì tôi phải lén ba tôi đi mượn sách ở ngoài xem mới được. Đem sách về nhà rồi, tôi phải đọc lén trong phòng vệ sinh hoặc chờ đến khuya ba má tôi đi ngủ, tôi mới đem sách ra đọc. Tiền ba má cho ăn quà, tôi để dành đi mượn sách về đọc.

Thật cũng vui và cũng hồi hộp nữa vì nếu bị ba tôi bắt gặp tôi đang đọc tiểu thuyết, thế nào tôi cũng bị đòn. May quá! Ba tôi không biết được con gái cưng của ba đã lén đọc sách và tiểu thuyết trong mấy năm trời vì tôi học hành đàng hoàng, đỗ đạt kết quả đáng khen. Đến khi tôi đỗ Tú Tài hai ở trường nữ trung học Gia Long và trúng tuyển vào HVQGHC, ba tôi mới cho phép tôi được tự do đọc sách thoải mái, không còn bị la rầy nữa vì lúc bấy giờ tôi đã là sinh viên rồi chứ lì!

Quyển Góp Nhặt Cát Đá của Thiền Sư Nhật Bản Muju viết vào thế kỷ XIII do Đỗ Đình Đồng dịch và quyển Một Quan Niệm Về Sống Đẹp của Lâm Ngữ Đường (Trung Hoa) do Nguyễn Hiến Lê lược dịch là hai quyển sách mà tôi thích nhất và tôi tâm đắc nhất. Đời sống tâm linh ngày nay của tôi chịu ảnh hưởng phần nào bởi những câu chuyện Thiền và quan niệm sống được trình bày trong hai quyển này.

Tôi đã đọc hai quyển này năm 18 tuổi và bây giờ đọc lại, tôi thấy hình như hay hơn và thấm thía hơn. Đầu óc mê muội của tôi hình như được phát quang hơn giống như tác giả Lâm Ngữ Đường đã nói trong chương “Sách và Đọc sách” như sau:

“Tuổi trẻ đọc sách như nhìn trăng qua cái kẽ, lớn tuổi đọc sách như ngắm trăng ở ngoài sân, tuổi già đọc sách như thưởng trăng trên đài. Do từng trải nhiều hay ít mà sở đắc nhiều hay ít.”

Hãy nghe Lâm Ngữ Đường nói về nghệ thuật đọc sách như sau, bạn nhé!

“Thú đọc sách bao giờ cũng được coi là một trong cái thú tao nhã của đời sống văn minh; những người ít được đọc sách vẫn thường kính trọng và thêm cái thú đó. Điều đó dễ hiểu. Một người không có thú đọc sách bị giam hãm trong một thế giới chật hẹp về không gian và thời gian; suốt đời quanh quẩn trong cái vòng thường lệ, chỉ tiếp xúc, chuyện trò với vài người quen, không thoát ra khỏi cái ngục đó. Nhưng cầm một cuốn sách trên tay là tức thì người đó sống trong một thế giới khác hẳn; nếu cuốn đó là một cuốn hay thì người đó có được một người giỏi đàm thoại kể chuyện cho nghe, dẫn dắt vào một thế giới khác, một thời đại khác.”

Không hiểu bạn có thấy đúng không, riêng tôi thì thấy đúng lắm!

Đôi lời tâm sự với bạn về cái thú đọc sách cho vui. Nếu bạn thu xếp được thời giờ thì cũng nên đọc sách cho vui, bạn nhé! Không chừng rồi đây bạn cũng sẽ mê sách như mê người đẹp vậy vì trong sách có người đẹp mặt đẹp như ngọc đá, bạn ạ! “Thư trung hữu nữ nhan như ngọc” mà lị!

Bây giờ nhiều sách hay được đưa vào trong các diễn đàn internet hay những trang mạng chuyên về văn học nghệ thuật, tha hồ cho bạn đọc bất cứ lúc nào tùy thích mà không phải trả một đồng xu nào hết. Bạn không tìm đọc thật là phí của trời đấy!

Xin mời Bạn đọc một mẫu chuyện Thiền dưới đây được trích trong quyển sách Góp Nhặt Cát Đá mà người viết giới thiệu ở phần trên nhé:

## **Thế à**

Thiền sư Hakuin được người chung quanh ca tụng là người sống trong sạch. Một gia đình người Nhật có một tiệm bán thực phẩm gần nơi Hakuin ở. Họ có một cô con gái xinh đẹp. Bất ngờ, một hôm cha mẹ cô gái khám phá ra cô có thai.

Việc này làm cho cha mẹ cô gái nổi giận. Cô gái không chịu thú nhận người đàn ông cô chung đụng là ai, nhưng sau bao nhiêu là phiền phức, cuối cùng lại là tên Hakuin. Phần nộ vô cùng, cha mẹ cô gái đến ngay vị thầy này. Hakuin chỉ thốt lên vồn vện hai tiếng: - “Thế à” rồi thôi

Sau khi đưa bé sinh ra, nó được mang tới trao cho Hakuin. Lúc đó Hakuin đã mất hết danh dự, nhưng việc này không làm cho Hakuin buồn. Hakuin sẵn sóc đưa bé rất tử tế. Hakuin

xin sữa của những bà mẹ hàng xóm và những đồ dùng cần thiết cho đứa bé.

Một năm sau cô gái không còn chịu đựng được nữa. Nàng nói sự thật với cha mẹ nàng rằng người cha thật sự của đứa bé không phải là Hakuin mà là một thanh niên bán cá ngoài chợ. Lập tức cha mẹ cô gái đến ngay Hakuin xin Hakuin tha lỗi và xin đem đứa bé về.

Hakuin ưng thuận. Khi trao lại đứa bé, Hakuin cũng chỉ thốt hai tiếng : “Thế à!”

(Nguồn: Trích trong Góp Nhặt Cát Đá – Thiền Sư Mujū- Đỗ Đình Đồng dịch )

Bạn đã học được một bài học gì qua mẫu chuyện Thiền này? Người viết thường cầu nguyện sẽ có một ngày nào đó, chúng ta sẽ học và hành được đức tính từ bi và có được cái tâm an nhiên tự tại như thiền sư Hakuin trong câu truyện nói trên.

Người viết nhớ là đã đọc ở đâu đấy một mẫu tin về một nhà sư trẻ ở Việt nam cũng có một “nỗi oan Thị Kính” như trên và sau đó mọi việc đã được xác nhận sự thực. Dĩ nhiên là nhà sư này đã được minh oan và nhận được sự tôn kính của mọi người. Có phải chăng nhà sư trẻ này đã học được bài học từ bi từ thiền sư Hakuin?

Nói đến sách là nói đến kinh điển. Mời quý bạn cùng đọc mẫu chuyện Thiền dưới đây để thấy rằng việc cứu giúp các nạn nhân khôn khổ vì thiên tai bão lụt, đói khổ, bệnh dịch ngay trong những lúc cần thiết nhất phải được xem là việc làm thực tế và có giá trị hơn là ước nguyện ấn tống kinh điển.

### **Ấn tống kinh điển**

Tetsugen [Triệt Thông Đạo Tuyên, Tetsugen Doko (J), 1630-1682, Lâm Tế tông Nhật - LND], một kẻ mộ Thiền ở Nhật, quyết định ấn tống kinh Phật, lúc bấy giờ chỉ bằng Hán ngữ. Bản in tạng kinh phải được khắc bằng bản gỗ đến sáu ngàn tấm, một công tác to lớn vô lường.

Tetsugen bắt đầu du hành và quyên tiền đóng góp của bá tánh thập phương. Vài kẻ có lòng, biếu ông cả trăm lượng vàng, nhưng hầu hết còn lại thì chỉ cứng vài xu. Ông cảm tạ mỗi khách bố thí lòng tri ân ngang nhau. Sau mười năm Tetsugen kiếm đủ số tiền để khởi sự công tác.

Nhưng lúc ấy sông Uji (Hữu Thời - LND) gây lụt lội. Nạn đói kéo theo. Tetsugen dùng tiền đã quyên góp được để in kinh, phân phát cứu đói. Rồi ông ta lại bắt đầu đi quyên góp trở lại.

Vài năm sau, một trận ôn dịch tràn lan khắp nơi. Lần nữa, Tetsugen lại phân phát hết tiền quyên góp để cứu nhân độ thế.

Ông lại khởi công lần thứ ba, và sau mười hai năm ông đạt được ước nguyện. Bản gỗ in bộ kinh đầu tiên hiện được trưng bày tại Tu viện Obaku (Chùa Hoàng Bá - LND) ở Kyoto.

Người Nhật thường truyền tụng cho con cháu nghe rằng Tetsugen đã làm ra ba bộ kinh, và rằng hai bộ đầu còn vượt trội hơn bộ chót.

(Nguồn: Trích trong 101 Chuyện Thiên)

Chúc các bạn một ngày vui, nhiều sức khoẻ và mọi sự an lành đến với các bạn.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân

## **Sương Lam**

(Nguồn: tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên internet, qua email bạn gửi MCTN222-ORTB622-418-14)

# **Ngày Vụn Tháng Rời**

Lan là cô giáo của một trường Nữ Trung Học lớn tại Saigon, sau ngày 30/4 chị đến trường trình diện ngay và ghi tên xin đi dạy lại, mong được là công nhân viên, có công việc ở thành phố để gia đình khỏi bị đi kinh tế mới.

Sau những lớp học tập chính trị cho thông suốt chủ trương đường lối cách mạng, chị được lưu dụng nhưng phải đổi sang một trường Trung Tiểu Học nhỏ tại Quận Mười Một, hàng ngày phải gò lưng đạp xe từ Tân Định sang tuốt khu Chợ Lớn với đồng lương chết đói không nuôi nổi một miếng ăn. Vì sự thay đổi cả một ý thức hệ nên mọi sinh hoạt trong trường cũng đảo lộn. Đứng trên bục giảng nhìn lũ học trò lẫn lộn trai gái; áo quần luộm thuộm, nhom nhếch; mặt mũi ngơ ngáo, bơ phờ. Xuống phòng giáo viên những khuôn mặt đồng nghiệp xa lạ, lạnh lùng, chẳng biết tư tưởng người khác như thế nào nên mọi người đều lặng thinh, ai cũng phập phồng lo lắng và chẳng biết tin ai mà tâm sự.

Anh Luận, chồng chị, đi học tập quá một tháng vẫn chẳng có tin tức gì. Nhìn bốn đứa con còn nhỏ dại, Chương 16, Văn 14, Nhu 12, bé Út Hiền mới 9 tuổi, không biết tương lai chúng ra sao, cuộc đời mấy mẹ con chị trôi về đâu. Làm sao một mình chị có thể cáng đáng công việc vừa làm mẹ vừa làm cha, vừa phải kiếm tiền nuôi con, vừa phải có thì giờ theo dõi, dạy dỗ, giáo dục con trong thời buổi nhiều nhưong này. Nhất là trẻ con ở lứa tuổi mới lớn, dễ bị ảnh hưởng bởi môi trường xung quanh như bầy con của chị.

Đồng lương không đủ sống, Lan phải gom góp đồ đạc trong nhà, bán đi những thứ không cần thiết để lo tiền chợ. Ngày nay đi dạy học không mặc áo dài nữa, chị soạn mấy chiếc áo dài cũ và một số quần áo đã chật của các con bỏ vào chiếc giỏ cói đem ra chợ trời.

- Cô ạ!

Giọng nói quen thuộc khiến Lan quay lại.

- Cô, em không thấy cô lên trường ...em tưởng...Cô khoẻ không?

Nhìn con bé Liên, học trò cưng ở trường cũ rưng rưng nhận cô giáo, Lan cũng nghẹn ngào.

- Cô chuyển trường khác. Trường mình hồi này ra sao hả em?



Liên kéo Lan vào quán cà phê nhỏ gần đó

- Em mới nghỉ học rồi cô ạ.
- Em đang học Lớp Mười Một mà, còn chưa đầy hai năm nữa là hết bậc Trung học sao em không cố gắng cho xong?
- Thừa cô, ba em đi học tập, chị em xong Tú Tài có được vào Đại học đâu cô, chị xin dạy lớp mẫu giáo ở gần nhà, không biết được bao lâu. Hai thằng em trai em chắc đến tuổi cũng phải đi nghĩa vụ. Mẹ em cực quá, em quyết định ở nhà buôn bán kiếm tiền giúp mẹ em.

Lan thở dài:

- Em là học sinh giỏi, bỏ ngang như thế này uổng quá.
- Học làm gì hả cô? Vào trường chỉ lo phần đầu để được là đối tượng đoàn. Bọn học trò ngoài Bắc vào phần nhiều hỗn xược, thầy cô cũng lo trăm thứ việc bên ngoài, tối ngày lo học, lại còn phải vào những tổ sản xuất, thi đua lao động tốt để lập thành tích...học gì cô?

Rồi cô bé hạ giọng:

- Em lo kiếm tiền, kiếm đường đi cô ạ. Em không thể sống dưới chế độ này.

Nhìn Liên, Lan nhớ cô học trò giỏi, ngoan, hiền mà chị thương mến, nhớ hình ảnh cô học trò mắt sáng long lanh nhìn lên bục giảng. Bây giờ em mặc bộ bà ba đen, gầy gò, phờ phạc. Một nỗi xót thương dâng trào. Chị nghĩ đến thân phận mình và chạnh nghĩ đến bầy con. Không biết trong những tâm hồn non trẻ đó, chúng suy nghĩ những gì.

- Cô muốn bán những thứ gì hả cô?

Liên hỏi, Lan hé chiếc giỏ cói cho Liên xem.

- Cô đưa em, cô ngồi đây đợi em một chút em đem bán hộ cô. Cô lạ mặt họ ép giá.

Nhìn con bé xách chiếc giỏ thoăn thoắt bước đi, ruột Lan như quặn thắt. Chỉ một thoáng, Liên cầm chiếc giỏ không về, cúi một nắm tiền vào tay Lan cười ngỏn ngoãn:

- Em đứng luân quần ở đây, ai bán gì em mua, ai mua gì em bán cô ạ, em không có hàng quán nào hết, chạy hàng thôi.
- Sao em giỏi thế?

Lan rút vài tờ giấy bạc đưa Liên:

- Cám ơn em, cho cô gửi.

Liên ngậm ngùi:

- Cô ơi, cô cầm lấy, nhìn cô mặc áo bà ba, đội nón lá, đạp xe đạp, phải đi bán cả quần áo cũ là em xót xa lòng dạ lắm rồi. Cô về đi, khi nào cần gì cô cứ ra khu này là có em.

Thầy trò nắm chặt tay nhau cùng ngăn dòng nước mắt chỉ trực tuôn trào.

Chia tay Lan, hòa mình vào dòng người xuôi ngược trong khu chợ trời, Liên không cảm được nước mắt. Hình ảnh cô giáo Lan mà Liên đã tôn thờ, yêu quý thay đổi đến thế sao. Cô giáo Lan dịu dàng, áo quần luôn tươm tất, giảng bài rất rõ ràng, dễ hiểu. Cô luôn để ý, ân cần với tất cả học trò, uốn nắn từ lời ăn, tiếng nói, cách cư xử ở đời...Cô là thần tượng của biết bao thế hệ nữ sinh. Cô ơi,

chúng em vất vả, lam lũ thì được nhưng nhìn cô như thế này em không chịu được, đau lòng lắm, cô ơi.

Đạp xe đi giữa lòng phố Sài Gòn nắng gắt nhưng lòng Lan như tê buốt. Hôm nay gặp cô học trò cũ ở hoàn cảnh này khiến Lan nhớ lại bao sự việc đau buồn mà chị đã chứng kiến. Một hôm nhìn thấy một thầy giáo dạy cùng trường đang cong lưng đạp chiếc xích lô chở khách ngược chiều gió, Lan phải lảng ngay, tránh cảnh gặp gỡ bề bàng của hai nhà giáo. Chị biết ông thầy đó có năm đứa con thơ mà đứa bé nhất chưa đầy một tuổi. Chỉ có lương giáo chức không thôi thì làm sao nuôi nổi từng ấy miệng ăn, thương làm sao! Rồi một lần chị gặp một cô bé trạc tuổi thằng Chương đứng thút thít ở gần cầu xa lộ, cô bé nhìn thấy chị thì oà lên khóc gọi tên cô Lan, hoá ra cô cũng là học trò nơi trường cũ chị dạy. Hỏi chuyện mới biết cô đi buôn than từ Long Thành về, bị cảnh sát kinh tế bắt được nên tịch thu hết hàng hóa, may là không bị bắt giam. Khổ quá, đúng là tính quẩn tính quanh, buôn bán lời lãi bao nhiêu với một nhóm than nếu đi trót lọt! Tuổi các em phải đang ngồi trong lớp học, bồi đắp kiến thức để sửa soạn cho tương lai.

Lan lại nghĩ đến học sinh nơi trường mới, chị dạy đệ nhị cấp nhưng trường này chỉ có tới lớp Chín nên chị được xếp dạy hai lớp Tám và Chín, ngày nào loa nhà trường cũng phát động chương trình “Kế hoạch nhỏ”, các em phải từng nhóm, mỗi đứa một cái túi và một đôi que tre, đi bới gắp từng mẩu giấy vụn, từng mảnh bao ni lông rách dưới đường, trong bãi rác, trong khe rãnh... Em nào muốn đạt danh hiệu “Dũng sĩ kế hoạch nhỏ” thì về nhà vét hết sách báo cũ, thậm chí ngay cả những cuốn sách giáo khoa còn tốt nguyên đem nộp. Đầu óc đâu để học, lúc nào cũng nghĩ đến việc thi đua để làm dũng sĩ, để làm anh hùng lao động...

Phận giáo chức cũng thế lương không kém, thiên chức nhà giáo bây giờ không phải là uốn nắn, dạy dỗ, vun trồng những đứa trẻ trở thành những người hữu dụng sau này. Những khóa học chính trị nhồi nhét như vẹt đẻ rồi thầy cô lại lập lại như vẹt với học sinh, dù chính trong thâm tâm nhà giáo cũng biết đó là những điều dối trá. Dưới mắt học trò thầy cô cũng eo sèo khi chia nhau từng miếng thịt, từng xâu cá lúc có loa gọi xuống nhận nhu yếu phẩm. Rồi vì sinh kế thầy cũng phải chạy xe ôm, ngồi đầu đường làm nghề vá lốp xe, sửa đồng hồ, bơm bút bi. Cô lo bán quà ở cửa trường hay đi bán quần áo cũ như Lan hôm nay. Thì giờ đâu, tâm trí đâu lo chuyện giáo dục, dạy dỗ. Còn đâu hình ảnh tốt đẹp của thầy cô cho học trò chiêm ngưỡng, noi theo.

Lan nhớ đến số tiền mới có mà chị đã cẩn thận bỏ vào túi áo trong, nghĩ đến các con, chị tự nhủ, chị sẽ trích ra một chút, vào chợ mua một miếng thịt quay và ít rau, chị sẽ luộc mớ mì sợi do chị mới đổi túi bột mì được mua phân phối hôm qua, đãi các con một bữa ăn cho thơm tất. Tội nghiệp hai thằng con trai đang sức lớn phải bóp mồm bóp miệng, ăn như chẳng đủ no vì chúng nó cũng ý tứ nhìn trước nhìn sau. Không có bánh hỏi thịt quay như ngày xưa nhưng các con chị cũng sẽ có mì sợi luộc thay cho bánh hỏi. Chị sẽ pha một tô nước mắm thật ngon với rau sống đủ thứ, các con chị có một bữa ăn cải thiện, mì luộc thịt quay ngon lành.

**Đỗ Dung**

## Nhìn Xuống Và Ngẩng Cao Lên Với Đời

Hãy nhìn xuống để thấy mình sung sướng  
Khi bao người cửa nát với nhà tan  
Bởi thiên tai địa hoại sống cơ hàn  
Không lương thực, kẻ thơ kia đói lạnh

Hãy nhìn xuống đừng để tâm so sánh  
Người sang giàu, ta chỉ đủ miếng ăn  
Hãy an vui và hãy tự nhủ rằng:  
"Chưa chắc hẳn giàu sang là hạnh phúc"



Hãy nhìn xuống để thấy mình có phúc  
Người ốm đau, ta khỏe mạnh thân tâm  
Hạt Từ Bi ráng ươm nụ gieo mầm  
Thân khỏe mạnh thì tinh thần an tĩnh!

Hãy nhìn xuống, đừng mưu sâu toan tính  
Đừng lọc lừa hại bạn, hại thân nhân  
Đời chẳng cần diên đảo với thù sân  
Đời cần nhất tình thương yêu quý mến

Ngẩng đầu cao khi tha nhân cần đến  
Gieo tin yêu thương mến đến người thân  
Hoa từ tâm, Bạn khai mở dần dần  
Bạn sẽ thấy đời này còn đẹp lắm

Xin hãy nở một nụ cười tươi thắm  
Trao tặng người không phân biệt lạ quen  
Như trăng kia vẫn sáng đẹp hơn đèn  
Tỏa ánh sáng đến khắp cùng trần thế

Đừng ngần ngại và cũng đừng chậm trễ  
Hãy thương người thì sẽ được người thương  
Cuộc đời này tất cả chỉ vô thường  
Lòng Nhân Ái Thương Yêu là vĩnh cửu

Sương Lam

## ĐUỐC THIÊNG

Chạy trời chết, chưa trở lui, vì Cộng  
Mỏi mòn trông ngày nước Việt hóa rồng  
Biết bao người mất chồng, vợ, bà, ông?  
Cờ giương lộng, ngọn lửa hồng luôn giữ.

Trang huyết sử, nước mắt dư chứng cứ  
Bao nhân tài biệt xứ, hồn hời cư?  
Hận thiên thu từ chính sự Tháng Tư  
Ôm uất ức mà già từ trần thế.

Xin Anh nhé! Giữ cờ Vàng ngạo nghễ!  
Mai có về: dâng tặng những hồn oan

## NỤ HOA NHỎ

Tôi khờ khạo ươm tình không phân bón  
Nên vườn Hồng không nở nụ hoa yêu.  
kmh

*Mùa hạ bên này có những cơn mưa  
Chợt đến chợt đi như người không hẹn  
Cuộc đời này đâu có gì tròn vẹn  
Tôi ngây thơ nên cứ mãi đợi chờ*

*Tôi nhớ người tề điếng cả hồn thơ  
Chiều lặng gió sao lòng tôi bão nổi  
Người ngoan đạo có bao giờ xưng tội?  
Chúa trên cao có lặng lẽ thờ dài.*

**Những Chiến Binh đã trung nghĩa lưỡng toàn  
Thời tao loạn giữ an toàn Quê Mẹ!**

Xin Chị nhé! Giữ Đuốc Thiêng hậu thế  
Đã cận kề cùng tập thể Quốc Gia  
**Nuôi thù Nhà, noi gương sáng Ông, Cha**  
**Mang chí cả, Lửa vẫn chuyền xứ lạ!**

Ý Nga, 23-4-2014.

*Chúa vì ai Thập Tự vác trên vai  
Tôi nước mắt vì ai chan chứa nhỏ  
Người kiêu ngạo xem tình như cọng cỏ  
Nên ra tay thiêu rụi cả vườn Hồng*

*Tôi cúi đầu giấu đau khổ vào trong  
Giấu tuyệt vọng khi tình vừa mới chớm  
Tôi khờ khạo uơm tình không phân bón  
Nên vườn Hồng không nở nụ hoa yêu*

*Thôi từ đây xin trả lại cho người  
Nụ hoa nhỏ tình cờ tôi cúi nhặt*  
**Kiều Mộng Hà**

### **KỶ VỌNG HOA HỒNG**

*Chăm chút  
Nâng niu  
Lá non chớm nụ  
Mỗi ngày thăm xanh...*

*Người làm vườn-- là anh!  
Vun trồng cảnh hồng  
Xèo lá đong đưa...*

*Sương vương long lanh...  
Ngồi chiếu-- tình yêu!  
Từ em, mặt trời kỳ diệu!*



*Người làm vườn ngô nghê  
Là anh!*

*Kỳ vọng hoa hồng  
Nhưng chẳng biết  
Hồng đỏ?  
Hồng vàng?  
Hay hồng bạch?*

*Bao ngày xanh thăm...  
Lá đong đưa...  
Tình yêu ơi: màu gì?*



*Vì anh,  
Người làm vườn-ngờ-nghech*

*Trồng hồng trong tim!  
Cành gai sắc  
Lắt lay...  
Cửa máu...*

**Lê thị Mỹ-Công**



## DÒNG: THÁC!

Một chủ nghĩa đem vào bao nghiệt ngã  
Máu "đại đồng" chỉ toàn của dân ta  
Khô "đại đồng" cũng từ đây mà ra  
Rao ra rả toàn gian tà, xảo trá!  
Ý Nga, 21-4-2014

\*Thác: chết

## VÔ SẢN HÀI HƯỚC

Đánh tư bản giãy hoài mà không chết  
"Cách mạng hồng" cạn kiệt hết võ công  
Tưởng hóa rồng ai ngờ nhưng nhúc trùng  
Hết đường sống chờ... đại đồng giãy chết.  
Ý Nga, 21-4-2014

\*Trùng: tiếng gọi chung loài sâu bọ

## CHUỖI THƠ THIÊN VỊ

(Viết trên đường từ Austin về lại Dallas)

### TỊCH NHAN (\*)

*Nắng vàng ngắm hạt sương tan.  
Hoàng hôn nhìn đóa Tịch Nhan tươi cười.  
Xót hoa đời ngắn quá thôi  
Chiều đang hấp hối, hoa rời nhân gian*

### MỪNG

*Mừng xuân hoa nở rục trời  
Ta mừng ta vẫn còn ngồi ngắm hoa  
Lỡ như trời nổi phong ba  
Hoa sa ta có lệ sa ướt hồn ?*

### THƠ

\*

Kính tặng **tất cả những BAN TỔ CHỨC**  
**NGÀY TƯỞNG NIỆM 30-4** trên khắp thế

giới.

\*

Anh bận rộn đón con và rước cháu  
Chị ôn ào bếp núc, trẻ chờ cơm  
Bà nhào mềm thăm bệnh hoạn sớm hôm  
Ông chẳng rảnh mà việc Chung cũng góp.

Ai cũng bận, việc hàng hàng lớp lớp  
Nhưng đã nguyện cùng hai chữ đồng tâm  
Việc phải làm, cần hiệp lực âm thầm  
Lửa nhen nhúm, chuyên tay cầm. Thương quá!

Mang chí cả: Người Lính Già ngàn dặm  
Vẫn hướng tâm về quốc nội ngày đêm  
Trong ấm êm giữ chân cứng, đá mềm  
Như một thuở từng gai nằm, mật nếm.

Gương dũng cảm, hồn anh linh chứng giám  
Dòng dung nham yêu nước chảy về Quê  
Tình ủ ê huyết lệ, tâm hướng về  
Bao thế hệ chưa hề quên CHÍNH NGHĨA!  
Ý Nga, 21-4-2014

## Tiếng Chim Khuya

Nghe tiếng chim khuya buồn đứt ruột  
Nhu đời trôi tuột tận phương Nam  
Khi những sợi đờn cò gãy tình tang  
Thuyền độc mộc cũng ngỡ ngàng lạc bến

Nghe tiếng chim khuya buồn lưu luyến  
Bạn lòng ơi! Duyên lỡ nơi nào...  
Phận người thì thấp trời thì cao  
Con chèo bẻo cứ nghẹn ngào điệu lý

Nghe tiếng chim khuya buồn vậy  
nhi?

*Câu thơ chợt rớt giữa đời  
Khi ta vừa thả bóng người rời tìm  
Thì thôi chẳng bận kiếm tìm.  
Người an cõi Tịnh, ta chim lẻ bầy.*

## **VÔ THANH**

*Mỗi ngày nhắm đọc Tâm kinh  
Cái tâm lạ quá!!! Có-hình-như-Không  
Xong thiền thỉnh tiếng chuông đồng  
Ba la yết đế (\*\*)... bênh bồng vô thanh.*

April 20. 2014

### **Kiều Mộng Hà**

(\*) Hoa hoang dã, nở vào lúc hoàng hôn, tàn lúc trời mờ tối

(\*\*) Câu chú sau cùng của bài kinh "Bát nhã Ba la mật đa Tâm kinh"

Nguyên văn : *Yết đế Yết đế, Ba la yết đế, Ba la tăng  
yết đế,  
Bồ đề tát Bà ha.*

Bậu ơi! Qua đàn phụ quý nhơn rồi  
Thôi thuyên lòng hãy cứ vậy mà trôi  
Qua nhớ bậu cũng đành thôi duyên  
kiếp

Nghe tiếng chim khuya buồn tội  
nghiệp  
Như hồi chuông báo tuyệt tình ca  
Cố nhân ơi! Chuyện của đôi ta...  
Xin giữ lấy như là con mộng đẹp.

### **Ngô Tịnh Yên**

## **20 THÁNG 4!**

Con nhớ Má! Ngày buồn, thêm buồn quá!  
Con khóc Ba và khóc cả Quê Cha  
39 năm lệ tầm tã san hà  
Bao người đã khóc cùng con: **QUỐC HẠN?**  
Ý Nga, 20-4-2014



## **ANH VÀ BLUEBONNET VẪN XA XÔI.**

Em chưa kịp khoe anh hoa Bluebonnet,

## **TRÒN MỘT TRÁCH NHIỆM**

\*

*Kính tặng tất cả Quý Vị đã cùng  
góp phần **vinh danh CHUNG** những  
CHIẾN SĨ đã **VỊ QUỐC VONG THÂN.***

\*

Kìa! Quả quả thật trên bức tường tưởng  
niệm  
Chưa quên ơn người **CHIẾN SĨ VÔ DANH**  
Thưa Chị, Anh: ta đã tròn phần hành  
Dư bản lãnh: **vinh danh người bất hạnh!**

Bao khổ hạnh, anh hùng không né tránh  
Lòng tri ân: dân chúng chẳng phân ranh  
Họ đấu tranh đến chết chẳng mua danh  
Những Chiến Sĩ bước quân hành dũng  
mãnh.

Thật lóng lánh, hào hùng bao hình ảnh  
**Cấp bậc nào cũng cao cả như nhau**  
Vì đồng bào góp xương máu đón đau  
Danh hoàn hảo: **đã vong thân vị QUỐC!**  
Ý Nga, 20-4-2014

Gặp một buổi chiều anh lại ra đi,  
Anh đã đến đây vào giữa tháng Tư,  
Bluebonnet đang khoe mình nở rộ.

Em thích ngắm hoa dọc theo xa lộ,  
Hoa dại mọc đầy từ cuối tháng Ba,  
Giữa các sắc màu của các loài hoa,  
Bluebonnet màu xanh pha sắc tím.

Anh hẹn em một buổi chiều rất muộn,  
Thời tiết hôm ấy không gió không mưa,  
Chẳng cần áo khoác che gió sang mùa,  
Khăn quàng cổ chỉ để em làm dáng.

Chào anh nhé, từ phương xa anh đến,  
Chắc anh mang theo gió, tuyết nơi anh?  
Làm em bị cảm giây phút tương phùng,  
Gió, tuyết và anh vẫn là khách quý.

Em đùa đấy, gặp anh em mừng quá,  
Nên tay run khi cùng uống nâng ly,  
Nên ngập ngừng em không biết nói gì,  
Em bị cảm nghĩa là em... cảm động.

Em chưa kịp khoe với anh nắng ấm,  
Em tiếc hoàng hôn đã không có anh,  
Em tiếc chưa khoe thành phố mùa Xuân,  
Gặp anh phố đã lên đèn. Đêm xuống.

Tại anh !. Sao không hẹn em từ sớm,  
Em đưa anh đến cánh đồng cỏ hoa,  
Màu áo em như màu hoa tím kia,  
Vì Bluebonnet và em đã hẹn..

Một khung trời tím bên anh. Hân hạnh,  
Khi cuộc đời có lúc thật lúc mơ,  
Chiều tháng Tư thành phố đẹp bất ngờ,  
Nhưng hoa và anh không duyên, không gặp.

Chia tay anh nhé quán khuya ly cạn,  
Mai anh về, hoa tím ở lại thôi,  
Anh và Bluebonnet vẫn xa xôi,  
Và có lẽ em cũng là quá khứ.

**Nguyễn Thị Thanh Dương.**  
( April, 13, 2014 )



## **Vẫn Còn Có Nhau**

*Anh ơi xuân đã tàn  
tình em vẫn đọng đầy chưa tan  
hồn trôi trôi về dĩ vãng  
sâu vương phím lỡ cung đàn.*

*Em ơi xin nhớ lời  
ngày chia tay mưa buồn trên bến  
biệt ly thôi đừng khóc nhé  
một mai chung giấc mơ đời.*

*Còn chẳng khúc hát  
yêu người khôn người  
đường tìm lạc lối  
nơi nào có đôi*

*Ngày qua đêm tới  
thu buồn lá rơi  
giọt mưa rơi vỡ  
đông buốt ngậm ngùi.*

*Anh ơi xuân chưa tàn  
màu xanh còn hương nồng môi thắm  
chờ nhau núi mòn sông cạn  
dù trăm năm kiếp ly tan.*

*Em ơi duyên lỡ làng  
tình xanh chưa phai mờ năm tháng  
một mai xa rời thế giới  
cùng nhau vui bước địa đàng.  
**Ngọc Quyên***

## CHÂN ANH DỪNG NHỮNG DANH THƠM TÚ HƯỚNG

\*

*Tri ân tất cả những Chiến Sĩ cương trực  
đã hy sinh một phần thân thể để bảo vệ  
miền Nam VN.*

\*

Anh chỉ huy rất giỏi  
Lại tham mưu rất tài\*  
Luôn tìm tòi, học hỏi  
Ra trận chẳng thua ai.

Đầu gối bị trúng mìn  
Làm sao anh bay nhảy  
Khi miếng miếng vẫn ghim  
Từ đốt xương đầu gối?

Anh tham nhũng rất dở\*  
Nên bị trù dập hoài  
Gương Anh sáng rực rỡ  
Luôn oai hùng khó phai!

Em vẫn luôn kính nhớ  
Những vóc dáng hình hài  
Đã vì dân một thuở  
Quàng trách nhiệm trên vai.

**Ý Nga**

Canada, 19-4-2014

-  
\*Chữ của người lính Trịnh Khóa Tứ,  
khóa 18 Võ Bị Đà Lạt:

*“Chỉ huy giỏi, tham mưu tài nhưng tham nhũng dở”*

## NỮ TƯỚNG THỜI XƯA

**Thành kính vinh danh tất cả  
các vị Nữ Tướng trong lịch sử**  
\*

Trông kèn giục giã rộn ràng  
Nên em chiến đấu học chàng ra  
quân  
Quần thoa thỏo mấn lòng dân  
Ngàn năm mấy bận? **Thọ ân: nhớ  
hoài!**

**Ý Nga**

Calgary, 19-4-2014

## RANH GIỚI RÀNH MẠCH

Người tài tranh luận công khai  
Đúng sai thấu đáo, cân đai chẳng  
cần

Lập trường đã vững vô ngần  
Sá gì Việt Cộng: bắt nạt rõ ràng!  
**Ý Nga, 19-4-2014**

## MÙ QUÁNG KHÁC VỚI KHIẾM THỊ

Mở ra mí mắt: sáng trưng!  
Dĩ nhiên khép lại: núi rừng tối đen!  
Nếu không học hỏi, luyện rèn  
Làm sao phân biệt, chê khen “đỏ,  
vàng”?  
Những người khiếm thị tật mang  
Thông minh cầu tiến, sẵn sàng học  
kia!

**Ý Nga, 19-4-2014**





# Mảnh Đời Khốn Khó Trong Thơ

## (Từ Mặt Sau Trang Lịch Sử Đương Thời)

**G**ỉa như đọc trang lịch sử Việt Nam vừa mới xảy ra -- một trang được viết nguệch ngoạc, không lề lối, và có khi chỉ được phép đọc từ phía sau! Sự khó khăn dò dẫm những dòng tối tăm, rối rắm từ mặt sau trang giấy -- chính là nỗi đau thương khi nhìn lại: để xót xa cho những mảnh đời với xiết bao khốn khó quay quắt trong xã hội rối tung, hỗn loạn từ nền tảng giá trị đạo đức, tinh thần suy đồi, tha hóa... đến cuộc sống cơ cực, lảm than, đầy bất công, áp chế...: Một thời



đại của những bi thương chưa từng có từ xưa đến nay trong lịch sử Việt Nam!

Để thêm cảm thông những nỗi niềm gian truân ấy, tìm vào thơ -- như một cõi-vạn-năng-- thơ hàm chứa thật nhiều bao nỗi đời khốn khó kiếp nhân sinh! Thơ bộc bạch biết bao nỗi niềm, dung chứa và san sẻ thật nhiều những trăn trở suy tư, bồi đắp sức phấn đấu vươn lên, hoặc bày tỏ những ước mơ bay bổng...

Hãy xem: "Người Bán Bầu Trời":

"Tôi là người bán bong bóng đây  
chọn niềm vui và kiếm sống mỗi ngày  
(cuộc đời chác không có gì táo tợn)"  
(Huỳnh Văn Dung)

Với sự chọn lựa tư thế ung dung, thư thái trong cuộc sống ngửa nghiêng của xã hội chung quanh, thoát ra ngoài sự toan tính, điều ngoa, lăm lức tàn khốc giữa người và người; thì nhân đưa mình vào thế giới của trẻ thơ:

"đến với tôi bằng đôi mắt trong veo" (HVD)

Cùng với cách giao dịch mua bán đơn giản nhất trên đời:  
"...các em gọi tôi từng đồng bạc nhỏ,  
tôi trao cho em cả một bầu trời!" (HVD)



Làm công việc hết sức bình thường, nhưng người bán bong bóng lại mang niềm hạnh phúc bay cao, những mơ mộng diệu kỳ đến cho tuổi thơ!

Ta còn thấy, khi xã hội nơi nơi nghèo đói, thiếu ăn, thiếu mặc thì không ít những người lầy lất hành khất, kiếm sống qua ngày:

"Ầm ào bến xe liên tỉnh  
Trầm vang câu hát mền quê  
Ông lão phát phờ râu bạc

Nâng phím đàn -- chẳng những đường tơ..."

(Lê Thị Mỹ-Công)

Tận sâu trong khốn cùng, tiếng ca lão hành khất đã gửi hết tâm tư, cả tấm lòng vào câu hát, chất chứa hoài vọng một thời tươi đẹp cũ, ướp lại mầm sống, khơi dậy mạch nguồn tình thương cho đời; dù cuộc đời vẫn đang đẩy dẩy những tang thương!

"Tiếng ca trầm như vọng từ quá khứ..."

Có phải một đời nghệ sĩ lang thang...

Tuổi về chiều kết đọng những tình yêu

Trên tất cả: Hát về quê yêu mến!" (LTMC)

Cho nên:

"Cảm ơn lão-- dấu dòng đời quên lãng,

Đã có lần mang về đẹp cho đời!" (LTMC)

Trong xã hội đảo điên đó; tàn khốc hơn nữa là đã cướp đi biết bao hạnh phúc bình thường của nhiều gia đình, làm thui chột sự phát triển một lớp trẻ thơ vừa mới lớn lên -- không còn cơ hội học hành bình đẳng, để phát triển khả năng -- họ là những đứa con có cha bỗng trở thành "người-tù-không-án"!

"Nhiều khi tự hỏi đời hư, thực?"

Một góc trời chung, sao khổ riêng?

Trẻ thơ bưng mắt thành con nợ

Đòi trả ba đời nợ tổ tiên (!)

Khoảng nào thế kỷ vô duyên?" (Phượng Triều)

Nỗi mất mát đó chỉ còn biết gửi gắm vào thơ như một mơ ước xa vời...

"Mai hẹn cùng mây bay tiếp mộng

Dòng ghe về ngược tới căn nguyên...

...

Gạo ngon nấu lại nổi cơm nóng

Miếng vợ chồng thơm phứt mới nguyên!

Nuôi lại đàn con như báu vật

Cổng trường lại mở thuở bình yên

Tháng ngày không có cha tù tội

và mẹ gầy khô trong giữa nghiêng!..." (P.T.)

Chẳng những vậy, giới trí thức cũng bị đẩy ra ngoài lề xã hội từ nghĩa đen đến nghĩa bóng! Kia xem cảnh người học trò bất ngờ gặp cô giáo cũ:



"Ngày hiu hắt... mắt trông vời vợi...  
Người nổi người... giữa phố phường đông  
Bất chợt ai có ngờ không  
Trông đôi mắt ấy... mệnh mỏng thâm tình..."

Cô giáo cũ giờ là bà cụ  
Ngồi bên lễ bán thuốc con!..."  
(Lê Thị Mỹ-Công)

Đó là một trong những cảnh tình  
nhấn nại, chịu đựng thật kiên trì của giới  
trí thức ở thời điểm mà các giá trị tinh  
thần "chưa được coi trọng"!

"Nghe ngào đầu... sự thế thay...  
Cô ngày xưa ấy như con bây giờ!  
Đời tươi thắm mở ra phía trước...  
Hường cho con những bước tương lai..."

Con thành cô giáo hôm nay  
Đừng bên Thầy cũ quất quay nỗi buồn!"  
(L.T.M.C.)

Theo cách nghĩ thông thường, lớp trẻ  
được đào tạo, lớn lên tiếp bước cho lớp  
người đi trước, nhưng trong sự thế thay  
này: Người học trò đã thành cô giáo, lại  
cảm thấy một sự chua chát đến đau lòng!  
Ôi! Còn nhiều nhiều nữa những mảnh  
đời cơ cực, điêu linh... những bức bối  
được bày tỏ và cảm nhận từ thơ... như  
đọc từ phía sau trang lịch sử đương thời,  
Cụm Hoa Tinh Yêu trân trọng giới thiệu  
đến độc giả "nhà THƠ-HOÀ-ĐỔI" sau  
đây... (L.T.M.C.)



### NGƯỜI BÁN BẦU TRỜI (Huỳnh Văn Dung)

Tôi là người bán hàng rong  
nơi tôi đến là các trường học  
ở công viên và khu hội hè  
khách hàng tôi là bao trẻ nhỏ  
đến với tôi bằng đôi mắt trong veo

Hàng của tôi dăng màu rực rỡ  
treo giữa ngày như bướm chim non  
mỗi món hàng là bầu trời nhỏ  
thả nụ cười lên khuôn mặt hoa

Không ngày nào tôi không gặp gỡ tuổi thơ  
trong không gian này chẳng có ai mặc cả  
mua và bán chuyện đời thường vất vả  
nhưng giữa xanh trong tôi đã nghĩ suy gì

Tôi là người bán bong bóng đầy  
chọn niềm vui và kiếm sống mỗi ngày  
(cuộc đời chác không có gì táo tợn)  
các em gọi tôi từng đồng bạc nhỏ  
tôi trao cho em cả một bầu trời!



### TIẾNG CA LÃO HÀNH KHẮT (Lê Thị Mỹ-Công)

Ầm ào bến xe liên tỉnh  
Trầm vang câu hát mến quê  
Ông lão phát phờ râu bạc  
Nâng phím đàn -- chằng những đường tơ...

Như núu giữ lũ hành quay gót  
Về với đồng bát ngát lúa xanh  
Về lại sông mênh mông sóng nước  
Soi bóng bên cầu... cuốn hút thời gian...

Nhịp võng đưa -- đong đưa kỷ niệm...  
Thoảng theo về -- gió của ngàn năm...  
Câu ru xưa ngọt đậm sữa mẹ:  
--Bà học làm người từ thuở nằm nôi--

Xa quê rồi tôi đâu lạc mất tôi!  
Giữa bầu trời, sóng nước: con thuyền xuôi...  
...ngàn xa khơi... vẫn trầm sâu -- nỗi nhớ!

Quê hương ơi! Hồn quê sâu lữ thứ...  
Chợt bùng lên! Da diết những câu hò...

Tiếng ca trầm như vọng từ quá khứ...  
Có phải một đời nghệ sĩ lang thang...  
Tuổi về chiều kết đọng những tình yêu  
Trên tất cả: Hát về quê yêu mến!

Cảm ơn lão -- dấu đời quên lãng  
Đã có lần mang về đẹp cho đời!

### HEN MÂY (Phượng Triều)

Mai hên cùng mây bay tiếp mộng  
Dòng ghe về ngược tới căn nguyên  
Sâm soi tìm kiếm thân tiền tích  
Gốc gác là ma hay thiện tiên?

Ông lão chiêm tinh ngồi ế chợ  
Kê thừa sắp đặt trước cơ duyên  
Kê sa cơ lại không cần biết  
Trời đất tùy nghi cuộc đảo điên!

Thì hên cùng mây đi gọi nắng  
Hong tàn đông lạnh đón xuân hiền  
Gạo ngon nấu lại nổi cơm nóng  
Miếng vợ chồng thơm phát mới duyên

Nuôi lại đàn con như báu vật  
Cống trường lại mở thuở bình yên  
Tháng ngày không có cha tù tội  
và mẹ gầy khô trong giữa nghiêng!

Nhiều khi tự hỏi đời hư, thực?  
Một góc trời chung, sao khổ riêng?  
Trẻ thơ bưng mắt thành con nợ  
Đòi trả ba đời nợ tổ tiên (!)

Khoảng nào thế kỷ vô duyên?

### NGƯỜI BÁN RAU (Thái Hải)

Một mở hàng ta  
Một mở ngõ tây  
Tập tàng một mở  
Mỗi thứ dăm cây  
Rau xanh như chị  
Chị như rau gầy  
Có người hỏi mua  
Chị mừng nín thở  
Sợ e khách đùa  
Dăm ngàn bạc lẻ  
Chợt tan lúc nào  
Bước thấp bước cao  
Chị về sấm tể.



## Sao Đành Chẳng Nhớ Về Nhau ,

Làm sao có thể im như đá  
Chẳng biết ngậm ngùi nỗi khổ đau  
Chưa cạn nhiệt tình trên xứ lạ  
Sao đành chẳng nhớ chút về nhau .

Gió mưa về quyện ru hồn ngủ  
Mộng du dễ giấc lệ âm thầm  
Chẳng xa xăm đợi tới bao năm  
Mãi còn lưu luyến ngày xưa cũ .

Khi xa nhau đất trời buồn rữ  
Một tháng tư buồn cách biệt ta  
Bỏ nước người đi đời viễn xứ  
Quê nhà thương nhớ kẻ lìa xa .

Thăm thẳm điệu sầu dâng kỷ niệm  
Tình riêng một mảnh vẫn thầm trao  
Độc trang thư cũ trong chiều tím  
Ngõ vẫn còn đây phút ngọt ngào

2-09 → T Minh Giang



NuiNho-VungTau@yahoo.com

## NGƯỜI LÍNH THÁNG TƯ

Người lính Tháng Tư bàng hoàng ngỡ ngác,  
Lệnh bỏ súng tan hàng!!!

Xao xác Quê Hương.

Gia đình thăm thương,

Vườn nương tan nát.

"Cải Tạo" mịt mờ, gan thắt lòng đau.'

Nội, Ngoại, Vợ con, trăm thảm ngàn sầu.

Khoai sắn, bí bầu, dãi dầu sương nắng.

Thân chốn rừng sâu, trăm cay ngàn đắng,  
chẳng hẹn ngày về, đàng đẵng non cao.

Lao động thâm sơn, ngày dẫu lệ trào.

Đêm lán lạnh căm, ghen ngào nước mắt.

Lịch sử sang trang, còn gì để mất?

Một thuở oai hùng, ngang dọc non sông.

Tháng 4/75 trời nổ, gió giông,

Tan tác ngã nghiêng, sóng cuồng, chớp giạt.

## BLUEBONNET.

Hoang dã thế sao Bluebonnet,

Màu tím buồn làm chết lịm hồn ai,

Tôi chạy theo hoa suốt một đường dài,

Hoa trái thăm đón một mùa ong bướm.

Tôi tháng Tư hồn nở đầy hoa tím,

Sang tháng Năm hoa vẫn đợi anh về,

Đùng muện màng hoa theo gió bay đi,

Người ở lại tiếc mùa hoa lỗi hẹn.

Chỉ có tôi và Bluebonnet,

Ở phương này vẫn đợi khách phương xa,

Mùa Xuân đến rồi anh đã biết chưa?

Về đây ngắm hoa Bluebonnet nở.

Đường highway sao mà nhiều nắng gió,

Người lính Tháng Tư ngậm ngùi nước mắt.  
Mấy chục năm dài chất ngất nỗi đau.  
Mấy chục năm? ôm ấp bấy nhiêu sầu.  
Nơi viễn xứ, bạc đầu còn khắc khoải.  
Nơi viễn xứ xa xôi lòng nhớ mãi,  
Thương tiếc một đời: tang hải Quê Hương.

**Hoài Hương**

Cùng với hoa làm lạc lối tôi về,  
Đã mấy mùa hoa, mấy thuở đam mê?  
Tôi chợt tiếc đường trần gian quá ngắn.

Tôi bây giờ hôn một màu hoa tím,  
Trái tim tôi cùng thở với mùa Xuân,  
Bluebonnet anh có thích không?  
Hoa đang nở. Mời anh về đúng hẹn.

**Nguyễn Thị Thanh Dương**

- **Bluebonnet:** Hoa biểu tượng cho Texas
- **April, 24:** is Texas state wildflower Day.

## 39 năm

(Kỷ niệm 5 năm hành trình tôi chống buồn  
người  
– bài thơ này cho những bé gái Việt bị bán sang  
Miên)

Chẳng bao giờ thấy lại giấc mơ xưa  
Chúng ta mất đến tận cùng nước mắt  
Dù không tin đó vẫn là sự thật  
Sự thật kéo dài ba mươi chín năm

39 năm bao người đã yên nằm  
Bao người đã ăn mừng trên xương máu  
Bao người mẹ vì con bán máu  
Máu... máu... ời! Mừng cho các đại gia

Mừng cho các đại gia sống xa hoa  
Những đứa bé thì bị bán vào địa ngục  
Chưa kịp lớn lên đã đầy túi cục  
Chưa kịp làm người đã phải đón đau

39 năm nước tôi đầy những... ngôi sao  
Những ngôi sao không cần bầu trời vẫn mọc  
Và những phận người không ai đánh đau mà  
khóc  
Vẫn ngày đêm ao ước được làm người.

**Ngô Tịnh Yên**

## RANH GIỚI RÀNH MẠCH

Người tài tranh luận công khai  
Đúng sai thấu đáo, cân đai chẳng cần  
Lập trường đã vững vô ngần  
Sá gì Việt Cộng: bất nhân rõ ràng!  
**Ý Nga, 18-4-2014**

## ĐÚNG LÀ “DÂY... MÁU ẮN PHẦN”!

Người dân bán máu kiếm tiền  
Nuôi phì một đảng chính chuyên giết người  
Thời chiến hiến máu giúp đời  
Thời “bình” bán máu, kêu Trời: nuôi "quân"!

Quân này ăn cướp của dân  
Quân này tán tận: chần bần cũng ăn  
“*Con giun xéo lấm cũng quần*”  
Hỏi phùng thiên tả chung chần: ăn gì?  
**Ý Nga, 18-4-2014**

## CÓ CÙNG MỚI ĐÚNG ĐẦU GIÓ.

Nếu cố gắng bản thân sẽ tồn tại  
Nặng đủ dài hoa kết trái mới sai  
Lời êm tai cứ chí khoái hoài hoài?

Bệnh thời đại: lắm người tài khiếm thính!  
Ý Nga, 18-4-2014

## Tường Dung

(Tặng người mang lên tựa bài thơ)

Vân tường y thường hoa tường dung  
(Lý Bạch - Thanh bình điệu)



Em huyền mộng với dòng tóc mây bay  
Khoé thu ba làn sóng gợn trang đài  
Bờ vai nhỏ dáng nghiêng mùa thu lắng  
Xuân nồng nàn thấp thoáng bóng hoa lay

Em thướt tha trong gió chiều lời lẽ  
Trái tim hồng bát ngát nụ hoàng hoa  
Dù ngày mưa hay nắng quai giao mùa  
Hạnh phúc vẫn theo em chùng vĩnh cửu .

Em ngắm đời mảnh trăng tơ vàng nhũ  
Sáng lung linh ngàn tinh tú chẳng đời  
Yêu thương ngọc ngà như thuở đôi mươi  
Chân bước kẻ dấu đường đời gai góc

Em đông sang nắng còn thơm mùi tóc  
Mầm xanh ươm cây trút lá sầu chung  
Bên tổ ấm lạc loài cơn gió tuyết  
Đời ân cần tô sắc thắm Tường Dung

Ngọc Quyên